

Số: 768/BC-BTC

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Đấu thầu (sửa đổi)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật Đấu thầu (sửa đổi) (sau đây viết tắt là dự thảo Luật). Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

a) Mục đích:

- Xem xét, đối chiếu, đánh giá lại các quy định của dự thảo Luật với các văn bản là căn cứ để rà soát, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội nhằm phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Đánh giá về sự phù hợp của dự thảo Luật với chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo cần thể chế hóa thành quy định của pháp luật; đề xuất phương án xử lý.

- Đánh giá về tính tương thích của dự thảo Luật với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên. Đề xuất hướng xử lý trong trường hợp dự thảo Luật chưa bảo đảm tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

b) Yêu cầu rà soát: Đảm bảo các nội dung được sửa đổi hoặc bổ sung tại dự thảo Luật không còn tồn tại vướng mắc gây cản trở cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu; đồng thời phù hợp với các quy định của các VBQPPL có liên quan, cũng như đáp ứng được các yêu cầu, chỉ đạo chính trị trong công tác hoàn thiện hệ thống pháp luật của Việt Nam.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

2.1. Phạm vi rà soát:

a) Nội dung dự thảo Luật Đấu thầu sửa đổi;

b) Các chủ trương, đường lối của Đảng cần thể chế hóa tại dự thảo Luật, tập trung vào các chủ trương về hoàn thiện thể chế, đổi mới công tác xây dựng

pháp luật, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, phát triển kinh tế nhà nước, tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV, các Kết luận, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương và các văn bản có liên quan.

c) Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến hoạt động đấu thầu được rà soát tại báo cáo này là các quy định của Hiến pháp và hệ thống pháp luật có liên quan trực tiếp đến hoạt động đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư, bao gồm pháp luật về đầu tư, đầu tư công, quy hoạch, đất đai, xây dựng, quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số, an ninh mạng, đường sắt, dầu khí, đầu tư theo phương thức đối tác công tư... và các nghị quyết của Quốc hội về cơ chế đặc thù; đồng thời rà soát các nghị định hướng dẫn và pháp luật chuyên ngành có liên quan để đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật hiện hành.

d) Các Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật được rà soát tại báo cáo này là các cam kết liên quan đến mua sắm chính phủ trong khuôn khổ các FTA mà Việt Nam đã ký hoặc các Quy chế của tổ chức Quốc tế mà Việt Nam tham gia với tư cách thành viên.

2.2. Nội dung rà soát

Trên cơ sở mục đích và yêu cầu rà soát đã nêu tại mục I.1, báo cáo sẽ tập chung rà soát các nội dung theo các chính sách được đề xuất tại dự thảo Luật, cụ thể:

Thứ nhất, xác định các chủ trương đường lối chính trị của Đảng chưa được thể chế hóa tại Luật Đấu thầu cần thiết được đưa bổ sung tại dự thảo Luật;

Thứ hai, xác định xung đột, mâu thuẫn về hình thức, nội dung (nếu có) giữa Luật Đấu thầu hiện hành với các văn bản pháp luật hiện hành và các đề xuất giải quyết.

Thứ ba, đánh giá tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Luật với hệ thống pháp luật hiện hành, xác định các nội dung chồng chéo, mâu thuẫn (nếu có) và đề xuất phương án xử lý.

2.3. Đối tượng được rà soát:

- Các quy định được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ được quy định tại dự thảo Luật;

- Cơ quan quản lý nhà nước về đấu thầu và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu được quy định tại dự thảo Luật (nếu có nội dung liên quan).

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Dự thảo Luật có 08 Chương và 60 Điều, gồm: các quy định chung; hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; mua sắm tập trung; mua thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế; hợp đồng; trách nhiệm của các bên trong hoạt động đấu thầu; quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu; điều khoản thi hành.

Kết quả rà soát các nội dung của dự thảo Luật như sau:

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Luật

Tổng số văn bản của Đảng có chủ trương, đường lối liên quan đến dự thảo Luật được rà soát là 10 tài liệu, chi tiết tại mục 1 Phụ lục ban hành kèm theo báo cáo này.

Qua rà soát, các chính sách đề xuất tại dự thảo Luật cơ bản thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng của Đảng về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế tư nhân; phân cấp, phân quyền; cải cách thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; không có nội dung trái hoặc chưa phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng.

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

2.1. Các điều, khoản của Hiến pháp liên quan đến dự thảo Luật đã được rà soát và đánh giá tính hợp hiến của dự thảo Luật: Qua rà soát các quy định của Hiến pháp năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025), các nội dung của dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với các nguyên tắc về quản lý nền kinh tế, quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quản lý tài sản công, nguyên tắc quản lý nhà nước bằng pháp luật và không có quy định trái Hiến pháp.

2.2. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật được rà soát liên quan đến dự thảo Luật là 55 văn bản (Hiến pháp, 02 bộ luật, 46 luật, 02 Nghị quyết của Quốc hội, 04 Nghị định của Chính phủ), chi tiết tại mục 2 Phụ lục ban hành kèm theo báo cáo này.

Qua rà soát, các quy định của dự thảo Luật cơ bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành. Một số nội dung được sửa đổi theo hướng dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật chuyên ngành nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, không làm phát sinh chồng chéo hoặc mâu thuẫn trong quá trình áp dụng.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

Hiện nay, Việt Nam đã ký kết, tham gia 15 Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Qua rà soát, quy định của dự thảo Luật không có rủi ro vi phạm trực tiếp các cam kết quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc tham gia; đồng thời vẫn bảo đảm quyền chủ động của Nhà nước trong các trường hợp ngoại lệ được điều ước quốc tế cho phép nhằm bảo vệ lợi ích công cộng, quốc phòng, an ninh và thúc đẩy phát triển ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Phụ lục

Chi tiết kết quả rà soát chủ trương, đường lối của Đảng và văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật tại Phụ lục đính kèm báo cáo này.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc (để b/c
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu VT, QLĐT (b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(đã ký)

Trần Quốc Phương

PHỤ LỤC KẾT QUẢ RÀ SOÁT

(Kèm theo Báo cáo số 768/BC-BTC ngày 19 tháng 9 năm 2026 của Bộ Tài chính)

1. CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

STT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
1.	Toàn bộ dự thảo	Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đề ra nhiệm vụ trọng tâm là: “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hoà giữa tăng trưởng và phát triển; giữa kinh tế, xã hội, môi trường với quốc phòng, an ninh, đối ngoại; giữa đổi mới, hoàn thiện thể chế với các chuyển đổi trọng tâm, toàn diện trên mọi lĩnh vực, phù hợp với mô hình chính quyền 3 cấp, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới.”.	Dự thảo Luật đã thể chế hóa đầy đủ các định hướng của Nghị quyết Đại hội XIV về hoàn thiện thể chế phát triển, tháo gỡ điểm nghẽn pháp luật, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong hoạt động đấu thầu. Các chính sách sửa đổi theo hướng tăng quyền chủ động cho chủ đầu tư, đơn giản hóa quy trình, thủ tục, đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện cơ chế mua sắm công và bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật phù hợp với yêu cầu xây dựng thể chế phát triển trong giai đoạn mới.	
2.	Toàn bộ dự thảo Các quy định về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đặt hàng và lựa chọn nhà thầu	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm	Dự thảo Luật đã thể chế hóa các yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW thông qua việc sửa đổi chính sách ưu đãi trong đấu thầu đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh	

STT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực”.	ngành công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ số và sản phẩm từ kết quả nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời hoàn thiện cơ chế đặt hàng, lựa chọn nhà thầu phục vụ chuyển đổi số và nghiên cứu khoa học, góp phần tháo gỡ điểm nghẽn về mua sắm công đối với khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.	
3.	Toàn bộ Dự thảo; Quy định về ưu đãi trong đấu thầu, quy trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị đã xác định chủ trương: “Kịp thời xây dựng, hoàn thiện pháp luật và cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển trong những lĩnh vực ưu tiên, đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...”; “Tập trung cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật, xoá bỏ các rào cản tiếp cận thị trường đảm bảo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định lâu dài, dễ tuân thủ, chi phí thấp.”.	Dự thảo Luật đã thể chế hóa chủ trương phát triển kinh tế tư nhân thông qua việc mở rộng cơ hội tham gia hoạt động đấu thầu, bổ sung cơ chế ưu đãi đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đơn giản hóa thủ tục lựa chọn nhà thầu và tăng quyền chủ động cho chủ đầu tư, qua đó góp phần giảm chi phí tuân thủ, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.	
4.	Toàn bộ Dự thảo; các quy định giao Chính phủ quy định chi tiết, phân cấp và tăng quyền chủ động của chủ đầu tư	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đã xác định nhiệm vụ, chủ trương: “Luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề	Dự thảo Luật phù hợp với định hướng đổi mới công tác xây dựng pháp luật theo Nghị quyết số 66-NQ/TW khi chỉ quy định các nguyên tắc, chính sách thuộc thẩm quyền của Quốc hội và giao Chính	

STT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.”; “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm”.</p> <p>- Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật</p> <p>- Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ...</p>	<p>phủ quy định chi tiết các nội dung có tính kỹ thuật, thường xuyên biến động; đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền, chuyển mạnh từ tiền kiểm sang hậu kiểm, gắn quyền hạn với trách nhiệm, kiểm tra và giám sát trong hoạt động đấu thầu.</p>	
5.	<p>Toàn bộ Dự thảo</p> <p>Các quy định về nguyên tắc trong hoạt động đấu thầu, nguyên tắc lựa chọn hình thức, công khai thông tin, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong đấu thầu</p>	<p>Nghị quyết số 70-NQ/TW ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đặt ra nhiệm vụ “hoàn thiện cơ chế phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, nhất là trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu, triển khai các dự án năng lượng, nhất là các dự án nguồn điện và lưới điện truyền tải.”.</p>	<p>Dự thảo Luật đã thể chế hóa yêu cầu tăng cường phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong đầu tư, mua sắm, đấu thầu thông qua việc bổ sung nguyên tắc công khai, minh bạch, hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm và nâng cao trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động đấu thầu.</p>	
6.	<p>Toàn bộ Dự thảo</p> <p>Các quy định về hình thức lựa chọn nhà thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ</p>	<p>Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước đặt ra nhiệm vụ “đơn giản hoá quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc đấu thầu”</p>	<p>Dự thảo Luật đã thể chế hóa chủ trương đơn giản hóa quy trình, thủ tục đặt hàng, giao nhiệm vụ và đấu thầu thông qua việc hoàn thiện các hình thức lựa chọn nhà thầu, mở rộng áp dụng đặt hàng theo pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực và tăng</p>	

STT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
			tính linh hoạt trong tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế nhà nước.	
7.	Toàn bộ Dự thảo Các quy định về nguyên tắc trong hoạt động đấu thầu, nguyên tắc lựa chọn hình thức, công khai thông tin, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong đấu thầu	- Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới - Tại điểm 2 Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19/2/2025 về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, Quốc hội yêu cầu: “Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật. Đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng “vừa quản lý chặt chẽ, vừa kiến tạo phát triển”, từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”; đề cao phương pháp “quản lý theo kết quả”, chuyển mạnh từ “tiền kiểm” sang “hậu kiểm” gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.”.	Dự thảo Luật đã thể chế hóa yêu cầu đổi mới phương thức quản lý nhà nước theo hướng chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm; đồng thời bổ sung cơ chế tăng cường công khai, minh bạch, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình của các chủ thể tham gia hoạt động đấu thầu, phù hợp với yêu cầu phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới.	
8.	Toàn bộ Dự thảo Quy định về đặt hàng; quy định về quy trình, thủ tục; quy định về hình thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư	Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 Hội nghị lần thứ hai của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV giao Đảng ủy Bộ Tài chính: “ <i>Thể chế hoá đồng bộ cơ chế mua sắm công và Nhà nước đặt hàng doanh nghiệp tư nhân thực hiện các dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế</i> ”; “ <i>Ban hành cơ chế, chính sách giao, đặt hàng khu vực tư nhân tham gia vào các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, dự án, công trình, nhiệm vụ quan trọng quốc gia, phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh</i> ”.	Dự thảo Luật đã thể chế hóa nhiệm vụ được giao tại Kết luận số 18-KL/TW thông qua việc hoàn thiện cơ chế đấu thầu, giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên; đồng thời bổ sung các cơ chế tạo điều kiện thu hút khu vực tư nhân tham gia vào các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm.	
9.	Toàn bộ Dự thảo	Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 8/6/2026 của Bộ Chính trị đặt ra nhiệm vụ: “Chuyển mạnh từ tư duy từ thu hút đầu tư theo	Dự thảo Luật đã thể chế đầy đủ chủ trương tại Nghị quyết số 10-NQ/TW	

STT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần/phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	Các quy định về lựa chọn nhà đầu tư; các quy định về đấu thầu trong nước, đấu thầu quốc tế; chính sách ưu tiên, ưu đãi trong hoạt động đấu thầu	địa giới hành chính sang thu hút theo cụm ngành, chuỗi giá trị và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; lấy chất lượng, hiệu quả, chuyển giao công nghệ, tham gia chuỗi cung ứng, giá trị gia tăng,... làm tiêu chí chủ yếu.”.	thông qua việc hoàn thiện các quy định về lựa chọn nhà đầu tư.	
10.	Các Quy định về lựa chọn nhà đầu tư	Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị xác định nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, bền vững, hiệu quả; việc giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá, đấu thầu và cần phân định rõ trường hợp đấu giá, đấu thầu; cần có điều kiện, tiêu chí, trình tự, cơ chế giám sát rõ ràng khi thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư.	Dự thảo Luật đã thể hóa đầy đủ chủ trương tại Nghị quyết số 21-NQ/TW thông qua việc hoàn thiện các quy định về lựa chọn nhà đầu tư.	

2. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	Chương I. Quy định chung			
1.	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>1. Luật này quy định:</p> <p>a) Hoạt động lựa chọn nhà thầu để thực hiện dự án, dự toán mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước của cơ quan, tổ chức; nguồn thu hợp pháp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;</p> <p>b) Hoạt động lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đất đai, pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực quy định phải thực hiện theo pháp luật về đấu thầu;</p> <p>c) Quản lý nhà nước về đấu thầu và trách nhiệm của các bên có liên quan trong hoạt động đấu thầu.</p> <p>2. Luật này không quy định:</p> <p>a) Việc lựa chọn nhà đầu tư, chủ đầu tư, đối tác để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh mà pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có quy định khác với Luật này về trình tự, thủ tục, hình thức, trường hợp, điều kiện, tiêu chí, thẩm quyền lựa chọn nhà đầu tư;</p> <p>b) Việc lựa chọn nhà thầu ký kết hợp đồng dầu khí theo quy định của pháp luật về dầu khí;</p> <p>c) Hoạt động mua trực tiếp rộng rãi của mọi đối tượng theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia;</p> <p>d) Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), lựa chọn nhà thầu thực hiện các gói thầu của nhà đầu tư hoặc doanh nghiệp dự án thuộc dự án đầu tư theo phương thức PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư;</p> <p>đ) Việc lựa chọn nhà thầu ở nước ngoài để thực hiện gói thầu ở nước ngoài của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của</p>	<p>- Điều 8 Hiến pháp yêu cầu cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.</p> <p>- Điều 54 Hiến pháp quy định đất đai thuộc sở hữu toàn dân, Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Điều 51 Hiến pháp năm 2013 quy định nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật.</p> <p>- Khoản 1 Điều 6 Luật Điều ước quốc tế quy định trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định khác nhau thì áp dụng điều ước quốc tế, trừ Hiến pháp; Điều 67 Luật Điều ước quốc tế quy định việc rà soát tính tương thích của dự thảo văn</p>	<p>Quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 và Điều 4 dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với các nguyên tắc quy định tại Điều 8, Điều 51 và Điều 54 Hiến pháp năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025) về quản lý nhà nước bằng pháp luật, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và quản lý, sử dụng đất đai.</p> <p>Quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 và Điều 4 dự thảo Luật bảo đảm thống nhất với quy định Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật PPP, Luật Dầu khí, Luật Điều ước quốc tế và các pháp luật chuyên ngành; chỉ quy định nguyên tắc và dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật chuyên ngành đối</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>pháp luật về cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.</p> <p>3. Cơ quan, tổ chức có hoạt động đấu thầu không thuộc phạm vi điều chỉnh quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này được tự quyết định chọn áp dụng toàn bộ hoặc các điều, khoản, điểm cụ thể của Luật này.Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>Luật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến hoạt động đấu thầu quy định tại Điều 1 của Luật này.</p> <p>Điều 3. Áp dụng Luật Đấu thầu, các luật có liên quan và điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài</p> <p>1. Hoạt động đấu thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này phải tuân thủ quy định của Luật này.</p> <p>2. Việc lựa chọn nhà thầu thuộc dự án có sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn vay ưu đãi nước ngoài theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên (sau đây gọi là điều ước quốc tế), thỏa thuận vay nước ngoài thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế, thỏa thuận vay đó. Trường hợp điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài không quy định hoặc quy định phải áp dụng pháp luật Việt Nam thì áp dụng quy định của Luật này.</p> <p>Trước khi ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài có quy định về đấu thầu khác hoặc chưa được quy định tại Luật này, cơ quan chủ trì đàm phán báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định việc áp dụng theo quy định của nhà tài trợ hoặc của tổ chức quốc tế mà Nhà nước, Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>3. Trường hợp gói thầu bao gồm cả nội dung mua sắm thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này và nội dung mua sắm thuộc phạm vi điều chỉnh của điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài thì người có thẩm quyền có thể quyết định việc lựa chọn nhà thầu của phần nội dung mua</p>	<p>bản quy phạm pháp luật với điều ước quốc tế.</p> <p>- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 điều chỉnh hoạt động, thủ tục đầu tư kinh doanh, có quan hệ với xác định dự án đầu tư kinh doanh thuộc diện lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>- Luật Đất đai năm 2024 quy định việc giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với một số dự án đầu tư có sử dụng đất, bao gồm dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn và các dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật. Dự án phải đáp ứng các điều kiện về quy hoạch, danh mục khu đất và các điều kiện theo pháp luật về đấu thầu, đồng thời đối với một số dự án còn phải đáp ứng các điều kiện theo pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>- Điều 15 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ủy định nhiệm vụ KHCN&ĐMST được áp dụng khoản chi đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoản chi từng phần</p>	<p>với các lĩnh vực đã có quy định riêng, do đó không phát sinh xung đột hoặc chồng chéo trong quá trình áp dụng.</p> <p>- khoản 2 Điều 1 dự thảo dẫn chiếu đúng, đầy đủ phạm vi các dự án phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (bao gồm cả điểm a - dự án theo khoản 27 Điều 79 do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và điểm b - dự án thuộc diện Nhà nước thu hồi đất mà pháp luật chuyên ngành quy định phải đấu thầu); không có nội dung mâu thuẫn hoặc chồng lấn với Luật Đất đai. Việc dự thảo quy định theo hướng dẫn chiếu chung (không liệt kê chi tiết điều kiện, quy trình) bảo đảm tính ổn định của Luật Đấu thầu trước khả năng Luật Đất</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>sấm thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài.</p> <p>Điều 4. Quyền tự chủ, tự quyết định hoạt động mua sắm, đấu thầu</p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp được tự quyết định hoạt động mua sắm, đấu thầu trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu sử dụng vốn do tổ chức, cá nhân trong nước tài trợ mà nhà tài trợ yêu cầu không lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật này; gói thầu của đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn vốn vay, trừ vốn tín dụng đầu tư của nhà nước, vốn vay lại từ vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài;</p> <p>b) Lựa chọn nhà thầu ở nước ngoài của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trừ trường hợp quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 1 của Luật này;</p> <p>c) Lựa chọn nhà thầu để thuê, mua, thuê mua nhà, trụ sở, tài sản gắn liền với đất;</p> <p>d) Lựa chọn nhà thầu của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, doanh nghiệp nhà nước không sử dụng ngân sách nhà nước;</p> <p>đ) Lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn phục vụ trực tiếp cho gói thầu mà đơn vị sự nghiệp công lập đã ký hợp đồng;</p> <p>e) Lựa chọn hòa giải viên, thành viên trong ban phân xử tranh chấp, hội đồng trọng tài để xử lý tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng do các bên tự quyết định theo quy định của hợp đồng;</p>	<p>theo nội dung nghiên cứu; đối với khoản chi đến sản phẩm cuối cùng, tổ chức chủ trì được tự chủ, tự quyết định việc sử dụng kinh phí, điều chỉnh giữa các khoản mục chi, nội dung chi. Điều 10 Nghị định số 265/2025/NĐ-CP quy định cụ thể phạm vi, nội dung và phương thức khoán chi; điểm c khoản 1 Điều 17 quy định hồ sơ thanh, quyết toán đối với kinh phí khoán chi theo hướng căn cứ khối lượng công việc hoàn thành và kinh phí đã sử dụng tương ứng, không yêu cầu hồ sơ, chứng từ chi tiết như đối với kinh phí không khoán.</p> <p>- Chương III (Điều 15 đến Điều 25) Luật Dầu khí số 12/2022/QH15 quy định riêng về hình thức, điều kiện, kế hoạch, quy trình, tiêu chí, xét duyệt kết quả và tổ chức lựa chọn nhà thầu ký kết hợp đồng dầu khí. Điểm h khoản 1 Điều 30 quy định hợp đồng dầu khí có nội dung về nguyên tắc lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ dầu khí, hàng hóa phục vụ hoạt động dầu khí.</p>	<p>đãi tiếp tục được sửa đổi trong thời gian tới (theo Kế hoạch 03-KH/TW).</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>g) Lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ dầu khí, hàng hóa phục vụ hoạt động dầu khí phù hợp với hợp đồng dầu khí được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Dầu khí.</p> <p>2. Đối với phần kinh phí khoán chi của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng toàn bộ hoặc một phần ngân sách nhà nước, tổ chức, cá nhân chủ trì được tự quyết định việc lựa chọn nhà thầu cung cấp hàng hóa, dịch vụ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>3. Đối với việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp thông qua mua trực tiếp từ hộ gia đình, cá nhân thì tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện mua gom trực tiếp hàng hóa, dịch vụ từ hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>4. Nhà đầu tư trúng thầu là doanh nghiệp nhà nước hoặc tổ chức kinh tế do nhà đầu tư trúng thầu là doanh nghiệp nhà nước thành lập được tự quyết định việc lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu thuộc dự án đầu tư kinh doanh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 của Luật này.</p>	<p>Điểm d khoản 1 Điều 58 và khoản 12 Điều 59 quy định nhà thầu được thuê tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ dầu khí, hàng hóa và có trách nhiệm tổ chức lựa chọn trên cơ sở bảo đảm cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả, phù hợp hợp đồng dầu khí</p> <p>- Chương IV Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 (được sửa đổi, bổ sung) quy định riêng về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án PPP, bao gồm hình thức, phương thức, quy trình lựa chọn nhà đầu tư và các nội dung có liên quan. Điều 58 Luật PPP quy định doanh nghiệp dự án PPP phải ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu để áp dụng thống nhất trong doanh nghiệp trên cơ sở bảo đảm công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế; không gây ảnh hưởng tiêu cực đến quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng; nhà thầu được lựa chọn phải đáp ứng năng lực, kinh nghiệm, có giải pháp khả thi và chịu trách nhiệm</p>		

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		về chất lượng, tiến độ thực hiện gói thầu		
2.	<p>Điều 5. Chính sách và nguyên tắc cơ bản trong hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả trong việc sử dụng vốn ngân sách nhà nước, hiệu quả sử dụng đất, hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.</p> <p>2. Bảo đảm cạnh tranh và công bằng khi áp dụng các hình thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư có từ hai nhà thầu, nhà đầu tư trở lên được tham dự thầu.</p> <p>3. Áp dụng hình thức và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển ngành, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng thời kỳ.</p> <p>4. Ưu tiên, ưu đãi trong hoạt động đấu thầu nhằm khuyến khích nhà thầu thực hiện gói thầu sử dụng hàng hóa, dịch vụ sản xuất trong nước nhà thầu là doanh nghiệp nhỏ và vừa; doanh nghiệp hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thúc đẩy mua sắm xanh, phát triển bền vững.</p> <p>5. Bảo đảm quyền tự chủ, tự quyết định và chịu trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong hoạt động đấu thầu gắn với trách nhiệm giải trình và kiểm tra, giám sát.</p> <p>6. Phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về đấu thầu với trách nhiệm của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu phù hợp với từng hình thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.</p> <p>Điều 21. Nguyên tắc áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu</p> <p>1. Căn cứ mục tiêu, tính chất, quy mô, tiến độ thực hiện dự án, gói thầu, chủ đầu tư áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại Điều 20 của Luật này.</p>	<p>về chất lượng, tiến độ thực hiện gói thầu</p> <p>- Điều 9 Luật Phòng, chống tham nhũng quy định nguyên tắc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước và trường hợp pháp luật quy định khác.</p> <p>- Điều 8, Điều 17 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước theo hướng ngân sách nhà nước được quản lý thống nhất, tập trung dân chủ, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, công bằng; có phân công, phân cấp quản lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp</p> <p>- Điều 6 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định nguyên tắc quản lý, sử dụng tài sản công theo hướng bảo đảm công khai, minh bạch, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; tài sản công được quản lý, sử dụng đúng mục đích,</p>	<p>Quy định tại dự thảo Luật thống nhất với các nguyên tắc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng; đồng thời cụ thể hóa yêu cầu tăng cường phân cấp, phân quyền, gắn quyền hạn với trách nhiệm, tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình trong hoạt động đấu thầu. Nội dung sửa đổi không làm phát sinh mâu thuẫn với các luật có liên quan.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>2. Trường hợp gói thầu đáp ứng điều kiện áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các khoản 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 Điều 20 của Luật này nhưng chủ đầu tư quyết định không áp dụng các hình thức này thì được áp dụng một trong các hình thức quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 20 của Luật này mà không cần phải đáp ứng điều kiện áp dụng đối với hình thức đó.</p> <p>3. Trường hợp gói thầu đáp ứng đồng thời các điều kiện áp dụng nhiều hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại Điều 20 của Luật này thì chủ đầu tư được tự quyết định một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu đó.</p>	<p>công năng, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ và khai thác hiệu quả theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Điều 4, Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 quy định nguyên tắc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Điều 5 quy định yêu cầu quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn, tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.</p>		
3.	<p>Điều 6. Giải thích từ ngữ</p> <p>2. <i>Bên mời thầu</i> là cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>3. <i>Chủ đầu tư</i> là cơ quan, tổ chức sở hữu vốn, vay vốn hoặc được giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn, quản lý quá trình thực hiện dự án; đơn vị sử dụng ngân sách; đơn vị dự toán trực tiếp sử dụng dự toán mua sắm ngoài ngân sách nhà nước; đơn vị mua sắm tập trung.</p> <p>4. <i>Người có thẩm quyền</i> là người quyết định đầu tư đối với dự án hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị cấp trên trực tiếp của chủ đầu tư đối với dự toán mua sắm theo quy định của pháp luật. Trường hợp lựa chọn nhà đầu tư, người có thẩm quyền là người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>5. <i>Cơ quan có thẩm quyền</i> là bộ; cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Ban quản lý khu kinh tế; cơ quan được giao quyết định tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>6. <i>Dự án đầu tư</i> (sau đây gọi là dự án) tại Luật này bao gồm: chương</p>	<p>- Điều 74, 75 Bộ luật Dân sự năm 2015 (quy định về tổ chức, cá nhân, giao dịch dân sự).</p> <p>- Điều 3 Luật Đầu tư công năm 2024 (khái niệm dự án, người quyết định đầu tư).</p> <p>- Điều 4 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 (dự toán ngân sách, đơn vị dự toán).</p> <p>- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, sửa đổi, bổ sung năm 2025 (mua sắm tài sản công, đơn vị sử dụng ngân sách).</p> <p>- Luật Đất đai năm 2024 (cơ quan có thẩm quyền lựa chọn nhà đầu tư).</p>	<p>Các khái niệm được sử dụng trong dự thảo Luật được xây dựng trên cơ sở kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành; đồng thời bảo đảm thống nhất với Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2024, Luật Ngân sách nhà nước năm 2025, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025, Luật Đất đai năm 2024 và các pháp luật chuyên ngành có liên quan về giải thích từ ngữ, xác định chủ thể, dự án, dự toán mua sắm và giá</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>trình, dự án, nhiệm vụ quy hoạch theo quy định của pháp luật.</p> <p>7. <i>Dự toán mua sắm</i> là dự kiến kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu hợp pháp của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập để mua sắm không hình thành dự án.</p> <p>17. <i>Nhà đầu tư</i> là tổ chức, cá nhân tham dự thầu, đứng tên dự thầu và trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng nếu được lựa chọn. Nhà đầu tư có thể là nhà đầu tư độc lập hoặc nhà đầu tư liên danh.</p>	<p>- Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (người có thẩm quyền, nhà đầu tư)</p>	<p>trị pháp lý của văn bản điện tử.</p> <p>- Các khái niệm bổ sung tại khoản 16, khoản 17 Điều 5 dự thảo (người có thẩm quyền, nhà đầu tư trong lĩnh vực đấu thầu) không định nghĩa lại mà quy định nghĩa áp dụng riêng cho hoạt động đấu thầu (nhà đầu tư là tổ chức, cá nhân “tham dự thầu, đứng tên dự thầu và trực tiếp ký, thực hiện hợp đồng nếu được lựa chọn”), không mâu thuẫn với khái niệm nền tảng về nhà đầu tư, nhà đầu tư trong nước/nước ngoài tại khoản 18, 19, 20 Điều 3 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 - hai luật có phạm vi điều chỉnh khác nhau (Luật Đầu tư quy định quyền, nghĩa vụ chung của nhà đầu tư trong toàn bộ vòng đời dự án; Luật Đấu thầu quy</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
			định riêng tư cách tham dự thầu).	
4.	<p>Khoản 1 Điều 7 quy định về tư cách hợp lệ của nhà thầu, nhà đầu tư</p> <p>1. Nhà thầu, nhà đầu tư tham dự thầu là tổ chức phải được thành lập hoặc đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật. Trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư tham dự thầu là cá nhân phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật.</p>	<p>- Điều 19 và khoản 2 Điều 20 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định năng lực hành vi dân sự của cá nhân là khả năng của cá nhân bằng hành vi của mình xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự; người thành niên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, trừ các trường hợp mất, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự.</p> <p>- Luật Doanh nghiệp quy định doanh nghiệp là tổ chức được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh; đồng thời quy định việc thành lập, đăng ký và hoạt động của doanh nghiệp.</p>	<p>Quy định này bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp và pháp luật chuyên ngành có liên quan. Việc quy định nhà thầu, nhà đầu tư là tổ chức phải được thành lập hoặc đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật bảo đảm chủ thể tham dự thầu có địa vị pháp lý hợp lệ; yêu cầu đối với cá nhân phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ thống nhất với Điều 19, Điều 20 Bộ luật Dân sự và việc yêu cầu đáp ứng điều kiện hoạt động theo pháp luật chuyên ngành bảo đảm phù hợp với tính chất của từng ngành, nghề, lĩnh vực.</p>	
5.	<p>Điều 9. Ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư</p> <p>1. Đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu bao gồm:</p>	<p>- Nghị quyết số 198/2025/QH15 quy định gói thầu xây lắp, mua</p>	<p>- Quy định tại Điều 8 thống nhất với Nghị</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>a) Hàng hóa có xuất xứ Việt Nam;</p> <p>b) Sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>c) Nhà thầu trong nước sản xuất hàng hóa có xuất xứ Việt Nam phù hợp với hồ sơ mời thầu;</p> <p>d) Nhà thầu nước ngoài liên danh với nhà thầu trong nước mà nhà thầu trong nước đảm nhận từ 25% trở lên giá trị công việc của gói thầu;</p> <p>đ) Nhà thầu trong nước tham dự thầu với tư cách độc lập hoặc liên danh với nhà thầu trong nước khác khi tham dự đấu thầu quốc tế;</p> <p>e) Nhà thầu là doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa;</p> <p>g) Nhà thầu là cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận; trung tâm đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức khoa học và công nghệ; trung tâm nghiên cứu và phát triển; doanh nghiệp công nghệ chiến lược, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ cao, công nghệ chiến lược, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về công nghệ cao và pháp luật có liên quan;</p> <p>h) Nhà thầu sử dụng lao động nữ, thương binh, người khuyết tật, người cao tuổi hoặc người dân tộc thiểu số;</p> <p>i) Sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển được sản xuất bởi doanh nghiệp công nghệ chiến lược, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ cao, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược,</p>	<p>sắm hàng hóa, gói thầu hỗn hợp cung cấp hàng hóa và xây lắp sử dụng NSNN có giá không quá 20 tỷ đồng được dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.</p> <p>- Các chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 và Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 yêu cầu hoàn thiện cơ chế, chính sách về mua sắm công nhằm ưu tiên phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong nước, qua đó nâng cao tính tự chủ, tự lực, tự cường của nền kinh tế.</p> <p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về sản phẩm, dịch vụ thân thiện môi trường; nhân sinh thái Việt Nam; ưu đãi đối với hoạt động bảo vệ môi trường và dự án ứng dụng công nghệ giảm thiểu ô nhiễm môi trường.</p>	<p>quyết số 198/2025/QH15 về cơ chế ưu tiên doanh nghiệp nhỏ và vừa trong mua sắm công; đồng thời thể chế hóa các chủ trương của Đảng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tư nhân và nâng cao tính tự chủ, tự lực, tự cường của nền kinh tế thông qua cơ chế ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và ưu tiên sử dụng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trong nước.</p> <p>- Các chính sách ưu đãi được thiết kế trên cơ sở nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch; chỉ áp dụng đối với các đối tượng được pháp luật chuyên ngành quy định hoặc Quốc hội quyết định, không tạo ra cơ chế ưu đãi vượt quá thẩm quyền của Luật Đấu thầu và bảo đảm phù hợp với</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nước theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; sản phẩm, dịch vụ công nghệ số theo quy định của pháp luật về chuyển đổi số; sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển theo quy định của pháp luật về phát triển công nghiệp hỗ trợ;</p> <p>k) Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>2. Hình thức ưu đãi trong lựa chọn nhà thầu bao gồm:</p> <p>a) Xếp hạng cao hơn cho nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi trong trường hợp nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi và nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được đánh giá ngang nhau;</p> <p>b) Cộng thêm điểm vào điểm đánh giá của nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi;</p> <p>c) Cộng thêm số tiền vào giá dự thầu hoặc vào giá đánh giá của nhà thầu không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi;</p> <p>d) Được ưu tiên trong đánh giá về năng lực, kinh nghiệm và các tiêu chí khác trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu;</p> <p>đ) Dành riêng gói thầu cho nhà thầu thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi;</p> <p>e) Yêu cầu nhà thầu chào hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi;</p> <p>g) Các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>3. Trường hợp luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác về đối</p>	<p>- Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 205/2025/NĐ-CP) quy định về danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển</p>	<p>các cam kết quốc tế về mua sắm chính phủ.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>tượng, hình thức ưu đãi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì áp dụng chính sách ưu đãi thuận lợi hơn.</p> <p>4. Đối tượng được hưởng ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:</p> <p>a) Nhà đầu tư có giải pháp ứng dụng công nghệ nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường đối với dự án thuộc nhóm có nguy cơ tác động xấu đến môi trường mức độ cao theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;</p> <p>b) Nhà đầu tư cam kết chuyển giao công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ chiến lược, công nghệ số theo quy định của pháp luật về công nghệ cao, công nghệ chiến lược, công nghệ số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo;</p> <p>c) Nhà đầu tư là doanh nghiệp khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo được cơ quan có thẩm quyền công nhận; trung tâm đổi mới sáng tạo; doanh nghiệp công nghệ chiến lược, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ cao, cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; nhà đầu tư nước ngoài có cam kết chuyển giao công nghệ cho nhà đầu tư, đối tác trong nước;</p> <p>d) Các đối tượng khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>5. Hình thức ưu đãi trong lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:</p> <p>a) Xếp hạng cao hơn cho nhà đầu tư thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi trong trường hợp nhà đầu tư thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi và nhà đầu tư không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi được đánh giá ngang nhau;</p> <p>b) Cộng thêm điểm vào điểm tổng hợp để so sánh, xếp hạng;</p> <p>c) Các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
6.	<p>Điều 10. Đấu thầu trong nước, đấu thầu quốc tế</p> <p>1. Đấu thầu trong nước là hoạt động đấu thầu chỉ có nhà thầu, nhà đầu tư trong nước được tham dự thầu; nhà thầu trong nước được sử dụng nhà thầu phụ hoặc nhà thầu phụ đặc biệt là nhà thầu nước ngoài đối với phần công việc đặc thù mà nhà thầu trong nước chưa thực hiện được hoặc cần chuyển giao công nghệ.</p> <p>2. Đấu thầu quốc tế là hoạt động đấu thầu mà nhà thầu, nhà đầu tư trong nước, nước ngoài được tham dự thầu.</p> <p>Nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu Việt Nam và sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam, trừ trường hợp khác theo quy định của Chính phủ.</p> <p>3. Việc tổ chức đấu thầu quốc tế để lựa chọn nhà thầu được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Nhà tài trợ vốn cho dự án, gói thầu có yêu cầu tổ chức đấu thầu quốc tế trong điều ước quốc tế, thỏa thuận vay;</p> <p>b) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, xây lắp, hỗn hợp mà nhà thầu trong nước không có khả năng đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu hoặc đấu thầu rộng rãi trong nước trước đó nhưng không có nhà thầu tham gia;</p> <p>c) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn mà chủ đầu tư xét thấy cần có sự tham gia của nhà thầu nước ngoài để nâng cao chất lượng của gói thầu, dự án;</p> <p>d) Gói thầu mua sắm hàng hóa mà hàng hóa đó trong nước không sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và giá. Trường hợp hàng hóa đã được nhập khẩu và chào bán tại Việt Nam thì không tổ chức đấu thầu quốc tế.</p> <p>4. Việc tổ chức đấu thầu quốc tế để lựa chọn nhà đầu tư được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Dự án có yêu cầu phát triển hoặc ứng dụng công nghệ cao, tiên tiến,</p>	<p>- Luật Đầu tư năm 2025 quy định về hoạt động đầu tư của nhà đầu tư trong nước, nhà đầu tư nước ngoài và điều kiện tiếp cận thị trường.</p> <p>- Luật Đất đai năm 2024 quy định về khu vực hạn chế tiếp cận đất đai, khu vực biên hạn chế sử dụng và quản lý việc sử dụng đất đối với nhà đầu tư nước ngoài.</p> <p>- Luật Công nghệ cao năm 2025, Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025 và Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 quy định về phát triển, chuyển giao công nghệ, công nghệ cao và phát triển nguồn nhân lực.</p> <p>- Luật Thương mại năm 2005 và các điều ước quốc tế, thỏa thuận vay mà Việt Nam là thành viên hoặc ký kết quy định về việc mở cửa thị trường, mua sắm và lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong các chương trình, dự án sử dụng vốn nước ngoài</p>	<p>Quy định này được kế thừa từ Luật Đấu thầu năm 2023, đồng thời chỉnh sửa, bổ sung để bảo đảm thống nhất với pháp luật về đầu tư, đất đai, thương mại và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; bảo đảm thực hiện các cam kết mở cửa thị trường mua sắm chính phủ trong phạm vi cam kết quốc tế, đồng thời vẫn giữ quyền chủ động của Nhà nước đối với các trường hợp liên quan đến quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia và lợi ích công cộng theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nội dung quy định không làm phát sinh mâu thuẫn với pháp luật chuyên ngành và bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu hội nhập quốc tế với yêu cầu bảo vệ lợi ích quốc gia.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>có yêu cầu đặc biệt về nghiên cứu – phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực công nghệ cao cần có sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài để nâng cao hiệu quả đầu tư của dự án;</p> <p>b) Dự án cần sự tham gia của nhà đầu tư nước ngoài để đáp ứng yêu cầu hình thành chuỗi liên kết cung ứng toàn cầu;</p> <p>c) Dự án khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>5. Đối với dự án đầu tư kinh doanh quy định tại khoản 4 Điều này mà thuộc danh mục ngành, nghề chưa được tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc đã công bố, thông báo mời quan tâm tổ chức đấu thầu quốc tế nhưng không có nhà đầu tư nước ngoài quan tâm thì tổ chức đấu thầu trong nước.</p>			
7.	<p>Điều 8. Thông tin trong đấu thầu</p> <p>1. Thông tin về hoạt động đấu thầu phải được đăng tải, lưu trữ và công khai đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, trừ thông tin của dự án, dự toán mua sắm, dự án đầu tư kinh doanh, gói thầu có chứa thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Chủ đầu tư, bên mời thầu, cơ quan có thẩm quyền, nhà thầu, nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm cung cấp, cập nhật, đăng tải thông tin về hoạt động đấu thầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của thông tin đã cung cấp.</p> <p>Điều 11. Lưu trữ hồ sơ, ngôn ngữ và đồng tiền trong hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Lưu trữ hồ sơ trong hoạt động đấu thầu:</p> <p>a) Hồ sơ đề xuất về tài chính của nhà thầu, nhà đầu tư không vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật được trả lại nguyên trạng; trường hợp không được nhận lại thì được xử lý theo quy định nhưng phải bảo đảm thông tin không bị tiết lộ;</p>	<p>- Điều 8 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 quy định giá trị pháp lý của thông điệp dữ liệu; các quy định về chữ ký điện tử, giao kết và thực hiện giao dịch điện tử là cơ sở cho đấu thầu qua mạng.</p> <p>- Điều 26, Điều 27 Luật An ninh mạng năm 2018 quy định về bảo đảm an ninh mạng đối với hệ thống thông tin quan trọng và trách nhiệm bảo vệ thông tin trên không gian mạng; Điều 8 quy định các hành vi bị nghiêm cấm trên không gian mạng.</p> <p>- Khoản 2 Điều 5, Điều 31, Điều 32 và Điều 33 Luật Chuyển đổi số năm 2025 quy định về phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ</p>	<p>Quy định tại dự thảo bảo đảm giá trị pháp lý của giao dịch điện tử, yêu cầu về an toàn, an ninh mạng và kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin theo quy định của pháp luật; phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan; đồng thời bảo đảm yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động đấu thầu, bảo đảm giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử trong toàn bộ quy trình lựa chọn nhà thầu.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>b) Hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và thực hiện hợp đồng được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ;</p> <p>c) Chủ đầu tư, bên mời thầu lưu trữ thông tin liên quan trong quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về lưu trữ và quy định của Luật này.</p> <p>2. Ngôn ngữ sử dụng trong hoạt động đấu thầu:</p> <p>a) Ngôn ngữ sử dụng đối với đấu thầu trong nước là tiếng Việt;</p> <p>b) Ngôn ngữ sử dụng đối với đấu thầu quốc tế là tiếng Anh hoặc tiếng Việt và tiếng Anh. Trường hợp ngôn ngữ sử dụng trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu là tiếng Việt và tiếng Anh thì nhà thầu, nhà đầu tư được lựa chọn tiếng Việt hoặc tiếng Anh để tham dự thầu.</p> <p>3. Đồng tiền dự thầu:</p> <p>a) Đối với đấu thầu trong nước, nhà thầu, nhà đầu tư chào thầu bằng Đồng Việt Nam;</p> <p>b) Đối với đấu thầu quốc tế, việc sử dụng đồng tiền dự thầu, đồng tiền thanh toán và nguyên tắc quy đổi đồng tiền thực hiện theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Điều 12. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư</p> <p>1. Thời gian chuẩn bị hồ sơ quan tâm, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, hồ sơ dự thầu được tính kể từ ngày đầu tiên hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu được phát hành đến ngày có thời điểm đóng thầu.</p> <p>2. Thời gian sửa đổi hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu được thực hiện trước ngày có thời điểm đóng thầu.</p> <p>3. Hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu được phát hành đồng thời với thông báo mời quan tâm, thông báo mời thầu.</p> <p>4. Đối với các công việc khác ngoài quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này, chủ đầu tư, người có thẩm quyền có trách nhiệm quyết định</p>	<p>liệu số, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu số phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước.</p> <p>- Luật Dữ liệu năm 2024, đặc biệt Điều 5 (nguyên tắc xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý và sử dụng dữ liệu), Điều 11 (cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia), Điều 14 (cơ sở dữ liệu chuyên ngành), Điều 23 (kết nối, chia sẻ dữ liệu)</p> <p>- Luật Lưu trữ năm 2024, đặc biệt các quy định về lưu trữ tài liệu điện tử, quản lý, bảo quản và khai thác tài liệu lưu trữ điện tử</p> <p>- Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 quy định về công khai thông tin, hình thức công khai, cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực và trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin</p>		

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>thời gian thực hiện trên cơ sở bảo đảm tiến độ của dự án, dự án đầu tư kinh doanh, gói thầu.</p> <p>Điều 13. Chi phí thực hiện hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Chủ đầu tư chịu các chi phí liên quan đến tổ chức lựa chọn nhà thầu; bên mời thầu chịu các chi phí liên quan đến tổ chức lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>2. Nhà thầu chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; nhà đầu tư chịu chi phí liên quan đến việc chuẩn bị hồ sơ đăng ký thực hiện dự án, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất.</p> <p>3. Nhà thầu, nhà đầu tư chịu chi phí tham dự thầu, chi phí giải quyết kiến nghị, chi phí thuộc trách nhiệm của nhà thầu, nhà đầu tư trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.</p> <p>Điều 19. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, cơ sở dữ liệu về đấu thầu</p> <p>1. Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia là hệ thống công nghệ thông tin để thống nhất quản lý thông tin và thực hiện các quy trình nghiệp vụ về đấu thầu trên môi trường điện tử, bao gồm:</p> <p>a) Cổng thông tin quốc gia về đấu thầu và các phân hệ phần mềm ứng dụng nghiệp vụ;</p> <p>b) Cơ sở dữ liệu quốc gia về đấu thầu, cơ sở dữ liệu có liên quan đến hoạt động đấu thầu;</p> <p>c) Hạ tầng kỹ thuật, an ninh mạng và nền tảng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số.</p> <p>2. Cơ sở dữ liệu về đấu thầu là tập hợp thông tin, dữ liệu được hình thành, thu thập, cập nhật, kết nối, quản lý, khai thác để làm tham chiếu gốc phục vụ hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và quản lý nhà nước về đấu thầu. Cơ sở dữ liệu về đấu thầu được quản lý tập trung, thống nhất trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bao gồm thông tin, dữ liệu về nhà thầu, nhà đầu tư, chủ đầu tư, chuyên gia, chất lượng</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>hàng hóa đã được sử dụng, chất lượng dịch vụ đã được cung cấp, giá trong đấu thầu, tình hình thực hiện hợp đồng và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan đến hoạt động đấu thầu.</p> <p>3. Yêu cầu đối với Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia:</p> <p>a) Hoạt động ổn định, thống nhất; bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin và toàn vẹn của dữ liệu;</p> <p>b) Bảo đảm khả năng truy xuất, kiểm tra, đối chiếu và phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Tuân thủ quy định của pháp luật về giao dịch điện tử, dữ liệu, an toàn thông tin, an ninh mạng và các tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan;</p> <p>4. Kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu:</p> <p>Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin khác theo quy định của pháp luật.</p>			
8.	<p>Điều 14. Bảo đảm dự thầu</p> <p>1. Nhà thầu, nhà đầu tư phải thực hiện một trong các biện pháp sau đây để bảo đảm trách nhiệm dự thầu trong thời gian xác định theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu và hồ sơ yêu cầu:</p> <p>a) Đặt cọc;</p> <p>b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam;</p> <p>c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam.</p> <p>2. Bảo đảm dự thầu được áp dụng trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, đàm phán cạnh tranh, đàm phán giá đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp và gói thầu hỗn hợp;</p>	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, trong đó có đặt cọc (Điều 328), bảo lãnh (Điều 335 đến Điều 343) và nguyên tắc xử lý tài sản, nghĩa vụ khi vi phạm cam kết..</p> <p>- Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 quy định về hoạt động cấp bảo lãnh ngân hàng của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (Mục 6 Chương VIII, từ Điều 198 đến Điều 201).</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành; đồng thời bổ sung hình thức bảo đảm dự thầu bằng giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh và hoàn thiện quy định về quản lý, sử dụng khoản tiền bảo đảm dự thầu không được hoàn trả, bảo đảm thống nhất với Bộ luật Dân sự, pháp luật về các tổ chức tín dụng và</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>b) Đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế để lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>3. Bảo đảm dự thầu được hoàn trả hoặc giải tỏa theo thời hạn quy định trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, trừ trường hợp nhà thầu, nhà đầu tư vi phạm quy định của Luật này hoặc từ chối thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Chính phủ.</p> <p>4. Trường hợp bảo đảm dự thầu không được hoàn trả thì việc quản lý, sử dụng khoản tiền bảo đảm dự thầu được thực hiện theo quy định của pháp luật.</p>	<p>- Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 quy định về hoạt động bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài (đặc biệt Điều 9 về các loại hình nghiệp vụ bảo hiểm và các quy định tại Chương III về hoạt động kinh doanh bảo hiểm phi nhân thọ).</p>	<p>pháp luật về kinh doanh bảo hiểm</p>	
9.	<p>Điều 15. Các hành vi bị cấm trong hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Đưa, nhận, môi giới hối lộ.</p> <p>2. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây ảnh hưởng, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động đấu thầu dưới mọi hình thức.</p> <p>...</p> <p>6. Không bảo đảm công bằng, minh bạch</p> <p>...</p> <p>d) Cá nhân thuộc bên mời thầu, chủ đầu tư trực tiếp tham gia quá trình lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư hoặc tham gia tổ chuyên gia, tổ thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư hoặc là người có thẩm quyền, người đứng đầu chủ đầu tư, bên mời thầu đối với các gói thầu, dự án đầu tư kinh doanh do người có quan hệ gia đình theo quy định của Luật Doanh nghiệp đứng tên dự thầu hoặc là người đại diện hợp pháp của nhà thầu, nhà đầu tư tham dự thầu;</p> <p>8. Sử dụng nhà thầu phụ bất hợp pháp</p> <p>a) Nhà thầu giao một phần khối lượng công việc trong hợp đồng ký kết với chủ đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện ngoài phạm vi công việc dành cho nhà thầu phụ, nhà thầu phụ đặc biệt quy định trong hợp đồng mà không được chủ đầu tư chấp thuận;</p>	<p>- Điểm b, e, h khoản 1 và điểm b, c khoản 2 Điều 2 Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định các hành vi tham nhũng gồm nhận hối lộ; lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi; đưa hối lộ, môi giới hối lộ để giải quyết công việc vì vụ lợi.</p> <p>- Điều 29 Luật Phòng, chống tham nhũng quy định về xử lý xung đột lợi ích, làm cơ sở đối chiếu với các quy định của dự thảo nhằm bảo đảm công bằng, minh bạch và ngăn ngừa việc người có lợi ích liên quan tham gia quá trình ra quyết định.</p>	<p>Quy định này cơ bản kế thừa các hành vi bị cấm của Luật Đấu thầu hiện hành, đồng thời bảo đảm thống nhất với pháp luật về phòng, chống tham nhũng, hình sự, doanh nghiệp, dân sự, đầu tư công, ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan. Các hành vi bị cấm được quy định gắn với đặc thù của hoạt động đấu thầu nhằm phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và nâng cao trách nhiệm của các chủ thể trong quản lý, sử dụng vốn; không làm thay đổi hoặc thay thế các</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>b) Nhà thầu giao toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm thực hiện của mình theo hợp đồng ký kết với chủ đầu tư cho nhà thầu phụ thực hiện mà không trực tiếp thực hiện công việc, không bố trí nhân lực, thiết bị và các nguồn lực cần thiết khác theo trách nhiệm của mình;</p> <p>c) Nhà thầu giao trách nhiệm quản lý của mình theo hợp đồng ký kết với chủ đầu tư cho tổ chức, cá nhân hoặc nhà thầu phụ thực hiện trong trường hợp nhà thầu được lựa chọn với vai trò quản lý.</p> <p>9. Tổ chức lựa chọn nhà thầu khi chưa xác định được nguồn vốn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 28 của Luật này dẫn đến nợ đọng vốn của nhà thầu, trừ trường hợp đấu thầu trước theo quy định tại Điều 31 của Luật này.</p>	<p>- Các Điều 354, 364 và 365 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung lần lượt quy định về tội nhận hối lộ, tội đưa hối lộ và tội môi giới hối lộ; Điều 222 quy định tội vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng.</p> <p>- Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 quy định khái niệm người có quan hệ gia đình, bao gồm vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, cha chồng, mẹ chồng, cha vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu</p>	<p>chế tài xử lý hành chính, hình sự, dân sự theo pháp luật có liên quan.</p>	
10.	<p>Điều 16. Hủy thầu</p> <p>1. Các trường hợp hủy thầu đối với lựa chọn nhà thầu bao gồm:</p> <p>a) Tất cả hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;</p> <p>b) Thay đổi về mục tiêu, phạm vi đầu tư trong quyết định đầu tư đã được phê duyệt đối với dự án, thay đổi về mục tiêu, phạm vi mua sắm đối với dự toán mua sắm do sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy nhà nước, các trường hợp bất khả kháng làm thay đổi khối lượng công việc, tiêu chuẩn đánh giá đã ghi trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;</p> <p>c) Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không tuân thủ quy định của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên quan dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu hoặc nhà thầu được lựa chọn không đáp ứng yêu cầu để</p>	<p>- Điều 13 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định cá nhân, pháp nhân có quyền dân sự bị xâm phạm được bồi thường toàn bộ thiệt hại, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.</p> <p>Khoản 3 Điều 126 Luật Đất đai năm 2024 quy định điều kiện để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất quy định tại điểm a khoản 1 Điều</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất chính sách.</p> <p>Việc bổ sung trường hợp hủy thầu khi thay đổi mục tiêu, phạm vi đầu tư, mục tiêu, phạm vi mua sắm do sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức bộ máy nhà nước hoặc Nhà nước thay đổi chính sách, pháp luật là cần thiết</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>thực hiện gói thầu;</p> <p>d) Tổ chức, cá nhân khác ngoài nhà thầu trúng thầu thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu;</p> <p>đ) Hủy thầu theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Luật này.</p> <p>2. Các trường hợp hủy thầu đối với lựa chọn nhà đầu tư bao gồm:</p> <p>a) Tất cả hồ sơ dự thầu không đáp ứng được các yêu cầu của hồ sơ mời thầu;</p> <p>b) Thay đổi mục tiêu, quy mô, địa điểm, vốn đầu tư, thời hạn thực hiện dự án đầu tư kinh doanh do các trường hợp bất khả kháng, làm thay đổi tiêu chuẩn đánh giá trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đã phát hành;</p> <p>c) Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu có một hoặc một số nội dung không tuân thủ quy định của Luật này, quy định của pháp luật có liên quan dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà đầu tư hoặc nhà đầu tư được lựa chọn không còn đáp ứng yêu cầu để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh;</p> <p>d) Tổ chức, cá nhân khác ngoài nhà đầu tư trúng thầu thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này dẫn đến sai lệch kết quả lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>3. Hủy thầu được thực hiện trong thời hạn từ ngày phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu đến trước khi ký kết hợp đồng, thỏa thuận khung đối với mua sắm tập trung.</p> <p>4. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật dẫn đến hủy thầu theo quy định tại các điểm c, d khoản 1 và các điểm c, d khoản 2 Điều này phải đền bù chi phí cho các bên liên quan.</p> <p>5. Thẩm quyền hủy thầu:</p> <p>a) Người có thẩm quyền hủy thầu đối với trường hợp quy định tại các điểm b, c, d khoản 1 và các điểm b, c, d khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Chủ đầu tư hủy thầu đối với trường hợp quy định tại điểm a và điểm đ khoản 1 Điều này;</p>	<p>126, bao gồm: (i) thuộc danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định; (ii) có quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; (iii) đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>- Khoản 4 Điều 126 Luật Đất đai năm 2024 quy định dự án đầu tư có sử dụng đất quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 phải đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 126 và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực</p> <p>- Khoản 3 Điều 46, Điều 52 và Điều 53 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định việc giao, phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách phải đúng nhiệm vụ, mục tiêu được cấp có thẩm quyền quyết định; trường hợp phải điều chỉnh hoặc xác định lại dự toán thì thực hiện theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>- Khoản 6 Điều 3, Điều 43 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định</p>	<p>nhằm bảo đảm việc lựa chọn nhà thầu phù hợp với quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tránh tiếp tục thực hiện gói thầu không còn đáp ứng yêu cầu quản lý, sử dụng vốn và tài sản công; đồng thời không làm thay đổi nguyên tắc cạnh tranh, công khai, minh bạch trong hoạt động đấu thầu.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>c) Bên mời thầu hủy thầu đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.</p> <p>Riêng đối với gói thầu sử dụng nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp công lập, chủ đầu tư có trách nhiệm hủy thầu đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.</p>	<p>về quyết định đầu tư và điều chỉnh chương trình, dự án đầu tư công, trong đó việc điều chỉnh mục tiêu, quy mô, địa điểm, thời gian thực hiện dự án thuộc thẩm quyền của cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư.</p>		
	Chương II. Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư			
11.	<p>Điều 20. Hình thức lựa chọn nhà thầu</p> <p>1. Đấu thầu rộng rãi là hình thức lựa chọn nhà thầu không hạn chế số lượng nhà thầu tham dự thầu.</p> <p>2. Đấu thầu hạn chế là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó chỉ có một số nhà thầu đáp ứng yêu cầu của gói thầu được mời tham dự thầu. Đấu thầu hạn chế được áp dụng trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Gói thầu có yêu cầu đặc thù về kỹ thuật mà chỉ có một số nhà thầu đáp ứng yêu cầu của gói thầu;</p> <p>b) Nhà tài trợ vốn cho dự án, gói thầu có yêu cầu đấu thầu hạn chế theo quy định tại điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài.</p> <p>4. Chào giá trực tuyến là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó các nhà thầu tham gia chào giá nhiều lần để xác định nhà thầu trúng thầu trên cơ sở giá chào thấp nhất sau khi kết thúc thời gian chào giá.</p> <p>5. Tham gia thực hiện của cộng đồng là hình thức cộng đồng dân cư, tổ, nhóm thợ đủ năng lực tại địa phương nơi được giao thực hiện toàn bộ hoặc một phần gói thầu. Hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng được áp dụng đối với gói thầu không quá 05 tỷ đồng thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình đầu tư công mà Nhà nước và Nhân dân cùng làm.</p> <p>8. Tự thực hiện là hình thức chủ đầu tư trực tiếp tự thực hiện gói thầu hoặc giao đơn vị hạch toán phụ thuộc, phòng, ban thuộc tổ chức đó thực</p>		<p>Dự thảo Luật kế thừa quy định tại Luật Đấu thầu năm 2023 (sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15), Nghị định số 214/2025/NĐ-CP đảm bảo thống nhất trong thực thi</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>hiện. Chủ đầu tư trực tiếp quản lý, sử dụng gói thầu được tự thực hiện gói thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động hoặc ngành, nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu;</p> <p>b) Có năng lực kỹ thuật, tài chính và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của gói thầu;</p> <p>c) Có phương án khả thi huy động nhân sự, máy móc, thiết bị đáp ứng yêu cầu về tiến độ thực hiện gói thầu.</p> <p>10. Lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt được áp dụng đối với gói thầu thuộc dự án, dự toán mua sắm đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Gói thầu có một hoặc một số điều kiện đặc thù về quy trình, thủ tục, tiêu chí lựa chọn nhà thầu, điều kiện ký kết và thực hiện hợp đồng mà không thể áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều này;</p> <p>b) Gói thầu mà nếu áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều này thì không đáp ứng được yêu cầu thực hiện dự án, gói thầu;</p> <p>c) Gói thầu thuộc dự án đầu tư công đặc biệt.</p> <p>11. Chính phủ quy định các hình thức lựa chọn nhà thầu khác phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu trong từng thời kỳ.</p>			
12.	<p>Khoản 3 Điều 20</p> <p>3. Đàm phán cạnh tranh là hình thức lựa chọn nhà thầu trong đó chủ đầu tư mời từ hai nhà thầu trở lên đáp ứng yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm tham gia đàm phán để xác định hoặc hoàn thiện giải pháp kỹ thuật, công nghệ, phương án thực hiện, phương án tài chính, giá và các điều kiện hợp đồng, làm cơ sở lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng.</p>	<p>Đây là hình thức lựa chọn nhà thầu mới</p>	<p>Dự thảo Luật bổ sung hình thức đàm phán cạnh tranh nhằm tạo cơ sở pháp lý để lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu mà chủ đầu tư chưa xác định đầy đủ yêu cầu kỹ</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>Đàm phán cạnh tranh được áp dụng đối với gói thầu mà tại thời điểm tổ chức lựa chọn nhà thầu chưa thể xác định đầy đủ, chính xác một hoặc một số nội dung sau đây:</p> <p>a) Phạm vi công việc, yêu cầu kỹ thuật hoặc giải pháp công nghệ;</p> <p>b) Giá gói thầu;</p> <p>d) Nội dung khác theo quy định của Chính phủ.</p>		<p>thuật, giải pháp công nghệ, điều kiện thực hiện hoặc giá gói thầu trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu. Quy định này vẫn bảo đảm tuân thủ các nguyên tắc trong hoạt động đấu thầu; đồng thời tiếp cận thông lệ quốc tế về mua sắm công, góp phần nâng cao tính linh hoạt và hiệu quả trong việc lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu có tính chất phức tạp, đòi hỏi sáng tạo hoặc ứng dụng công nghệ cao.</p>	
13.	<p>Khoản 6 Điều 20</p> <p>6. Chỉ định thầu là hình thức lựa chọn nhà thầu mà chỉ có một nhà thầu được mời tham dự để thực hiện gói thầu thuộc dự án, dự toán mua sắm đáp ứng một trong các tiêu chí sau:</p> <p>a) Gói thầu có yêu cầu cấp bách, khẩn cấp nhằm thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại, bảo vệ chủ quyền quốc gia; ngăn chặn hoặc xử lý hậu quả do sự kiện bất khả kháng, bảo vệ tài sản, sức khỏe, tính mạng của người dân; phòng, chống dịch bệnh;</p> <p>b) Gói thầu có yêu cầu về bảo vệ bí mật nhà nước;</p> <p>c) Dự án đầu tư công khẩn cấp; dự án quan trọng quốc gia được cho phép áp dụng tại nghị quyết của Quốc hội khi quyết định chủ trương đầu tư dự án;</p>	<p>- Khoản 2, khoản 4 Điều 18 Luật Thủ đô quy định cho phép HĐND Thành phố quy định trường hợp giao trực tiếp, chỉ định thầu đối với nhiệm vụ KHCN, ĐMST, CDS; đồng thời cho phép tổ chức/cá nhân thực hiện áp dụng quy trình chỉ định thầu rút gọn.</p> <p>- Điều 23 Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh quy định cơ chế chỉ định nhà cung cấp và đàm</p>	<p>Quy định về chỉ định thầu đã được hoàn thiện theo ý kiến của đa số thành viên Chính phủ theo hướng Luật sẽ quy định về các tiêu chí áp dụng hình thức chỉ định thầu, đồng thời, giao Chính phủ quy định các trường hợp cụ thể áp dụng hình thức này</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>d) Gói thầu có yêu cầu, điều kiện đặc thù về chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật; nghiên cứu, thử nghiệm, quyền tác giả, bản quyền, bảo hành hoặc cần bảo đảm tính tương thích về công nghệ, bản quyền, quy hoạch;</p> <p>đ) Gói thầu có duy nhất một nhà thầu, nhà sản xuất cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên thị trường;</p> <p>e) Gói thầu thuộc hạn mức áp dụng chỉ định thầu theo thẩm quyền do Chính phủ quy định;</p> <p>g) Gói thầu thuộc các lĩnh vực chiến lược, các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đặc biệt, chuyển đổi số;</p> <p>h) Gói thầu mua sắm hàng hóa từ nhà thầu đã trúng thầu thông qua đấu thầu rộng rãi hoặc đấu thầu hạn chế và đã ký hợp đồng thực hiện gói thầu tương tự trước đó;</p> <p>i) Các gói thầu khác thuộc dự toán mua sắm, dự án đầu tư công và dự án khác cần áp dụng hình thức chỉ định thầu để lựa chọn được nhà thầu thực hiện gói thầu đáp ứng tiến độ, chất lượng và hiệu quả của gói thầu, dự án, dự toán mua sắm;</p> <p>k) Gói thầu khác thuộc trường hợp chỉ định thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p>	<p>phân giá đối với vật tư, bán thành phẩm đặc chủng.</p> <p>- Luật Đường sắt 2025 (Khoản 3 Điều 39, điểm e khoản 3 Điều 34, Khoản 1 Điều 31) trao quyền cho chủ trì hoạt động KHCN tự quyết định chỉ định thầu, đặt hàng; cho phép UBND cấp tỉnh chỉ định nhà đầu tư dự án phát triển đô thị TOD thuộc phạm vi dự án đường sắt.</p> <p>- Khoản 3 Điều 61 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP quy định trường hợp áp dụng chỉ định thầu đối với việc lựa chọn nhà thầu thực hiện một số gói thầu thuộc hoạt động chuyển đổi số theo quy định của pháp luật về chuyển đổi số.</p> <p>- Điểm b khoản 6 Điều 5 Nghị định số 260/2026/NĐ-CP quy định đặt hàng là một trong các hình thức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p>		

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<ul style="list-style-type: none"> - Điều 10 Nghị quyết số 193/2025/QH15 quy định chỉ định thầu đối với một số gói thầu thuộc dự án, nhiệm vụ phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo các điều kiện, phạm vi được Nghị quyết quy định. 		
14.	<p>Khoản 7 Điều 20</p> <p>7. Đặt hàng là hình thức chủ đầu tư giao trực tiếp cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công;</p> <p>b) Hàng hóa, dịch vụ thuộc các lĩnh vực chiến lược; các dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học trọng điểm, quan trọng quốc gia, công nghiệp nền tảng, công nghiệp mũi nhọn, hạ tầng năng lượng, hạ tầng số, nền tảng số quốc gia, hệ thống thông tin dùng chung, giao thông xanh, quốc phòng, an ninh, đào tạo nhân lực gắn với chuyên giao công nghệ; công nghệ số trọng điểm;</p> <p>c) Sản phẩm, hàng hóa từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt theo pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; sản phẩm, hàng hóa từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ chiến lược theo pháp luật về công nghệ cao;</p> <p>d) Hàng hoá, dịch vụ được sản xuất, cung cấp để thực hiện các dự án, nhiệm vụ phát triển kinh tế;</p> <p>đ) Hàng hóa, dịch vụ khác được đặt hàng theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điều 27 Luật KHCN&ĐMST: đặt hàng nhiệm vụ KHCN&ĐMST. - Khoản 12 Điều 9 Luật Chuyển đổi số; khoản 8 Điều 39, khoản 7 Điều 40 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP quy định về đặt hàng giải pháp/nền tảng số. - Khoản 3 Điều 31 Luật Công nghiệp công nghệ số: đặt hàng trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số. - Điều 38 và khoản 3 Điều 39 Luật Đường sắt: giao nhiệm vụ/đặt hàng và quyền tự quyết định lựa chọn trong hoạt động khoa học và công nghệ đường sắt. - Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định về đặt hàng, giao nhiệm 	<p>Dự thảo Luật quy định theo hướng bao quát hoạt động đặt hàng, gồm đặt hàng sản phẩm, dịch vụ công và đặt hàng theo pháp luật chuyên ngành, phù hợp với định hướng xây dựng luật khung; đồng thời không làm thay đổi các cơ chế đặt hàng đã được quy định ổn định trong pháp luật chuyên ngành, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	Hàng hóa, dịch vụ đặt hàng theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực không quy định về quy trình, thủ tục đặt hàng thì áp dụng quy định của Luật này.	vụ, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công		
15.	<p>Khoản 9 Điều 20</p> <p>9. Đàm phán giá được áp dụng đối với các gói thầu mua biệt dược gốc, sinh phẩm tham chiếu; mua thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm chỉ có 01 hoặc 02 hãng sản xuất.</p> <p>Bộ trưởng Bộ Y tế quyết định việc áp dụng hình thức đàm phán giá, ban hành danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy định quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá.</p>	<p>- Khoản 3 Điều 23 Luật số 38/2024/QH15 quy định đàm phán giá đối với một số sản phẩm mẫu, vật tư, bán thành phẩm đặc chủng phục vụ quốc phòng, an ninh.</p> <p>- Pháp luật về dược và mua sắm y tế quy định cơ chế đàm phán giá đối với thuốc trong các trường hợp luật định.</p>	Dự thảo Luật cơ bản kế thừa quy định hiện hành về đàm phán giá, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với pháp luật về dược, khám bệnh, chữa bệnh và các quy định chuyên ngành về trang thiết bị y tế; đồng thời Nghị định hướng dẫn sẽ giao Bộ Y tế quy định về áp dụng đàm phán giá, phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về y tế.	
16.	<p>Điều 20. Phương thức một túi hồ sơ</p> <p>1. Phương thức một túi hồ sơ là phương thức mà việc mở thầu được thực hiện một lần đối với toàn bộ hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất.</p> <p>2. Phương thức một túi hồ sơ được áp dụng đối với các gói thầu sau:</p> <p>a) Gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế. Trường hợp gói thầu đáp ứng quy định tại các điểm b, c, d và đ khoản 2 Điều 23 của</p>		Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 về phương thức một túi hồ sơ và hai túi hồ sơ; đồng thời bổ sung trường hợp áp dụng phương thức hai	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>Luật này thì được lựa chọn áp dụng phương thức một túi hồ sơ hoặc hai túi hồ sơ;</p> <p>b) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn, mua sắm hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp áp dụng chỉ định thầu.</p> <p>3. Nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất gồm đề xuất về kỹ thuật và đề xuất về tài chính theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.</p> <p>Điều 21. Phương thức hai túi hồ sơ</p> <p>1. Phương thức hai túi hồ sơ là phương thức mà việc mở thầu được thực hiện hai lần, trong đó hồ sơ đề xuất về kỹ thuật được mở ngay sau thời điểm đóng thầu, nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật được mở hồ sơ đề xuất về tài chính để đánh giá.</p> <p>2. Phương thức hai túi hồ sơ được áp dụng đối với các gói thầu sau:</p> <p>a) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế;</p> <p>b) Gói thầu hỗn hợp tổ chức đấu thầu quốc tế quy định tại điểm b khoản 3 Điều 10 của Luật này áp dụng đấu thầu rộng rãi; gói thầu quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 của Luật này áp dụng đấu thầu rộng rãi;</p> <p>c) Gói thầu có yêu cầu sử dụng công nghệ hoặc sản phẩm thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển, Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển, Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về công nghệ cao áp dụng đấu thầu rộng rãi;</p> <p>d) Gói thầu xây dựng, phát triển, nâng cấp, mở rộng phần mềm nội bộ theo quy định của pháp luật về chuyển đổi số áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế;</p> <p>đ) Gói thầu cung cấp vật tư y tế, thiết bị y tế áp dụng đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế.</p>		<p>túi hồ sơ đối với các gói thầu có yêu cầu sử dụng công nghệ hoặc sản phẩm thuộc danh mục công nghệ cao, công nghệ chiến lược theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về công nghệ cao. Quy định bảo đảm tính kế thừa, ổn định, thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu có yêu cầu kỹ thuật, công nghệ cao.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	3. Nhà thầu nộp đồng thời hồ sơ đề xuất về kỹ thuật và hồ sơ đề xuất về tài chính riêng biệt theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.			
17.	Điểm a khoản 3 Điều 24 3. Chỉ định nhà đầu tư: Chỉ định nhà đầu tư là hình thức lựa chọn nhà đầu tư mà chỉ có một nhà đầu tư được mời tham dự thầu để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh đáp ứng một trong các yêu cầu sau: a) Cần đẩy nhanh tiến độ, khẩn cấp, phát triển kinh tế - xã hội; b) Có điều kiện đặc thù về quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng công nghệ chiến lược hoặc cần bảo đảm tính tương thích về công nghệ, bản quyền, đồng bộ kết nối về kỹ thuật; c) Các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực (nếu có).	<p>- Khoản 1 và khoản 3 Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 quy định các trường hợp Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất và các điều kiện để tổ chức đấu thầu; trong đó dự án phải thuộc danh mục khu đất thực hiện đấu thầu, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch và điều kiện theo pháp luật về đấu thầu.</p> <p>- Điều 18 Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy định một số dự án đầu tư kinh doanh điện lực không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, gồm dự án thuộc độc quyền nhà nước, một số dự án do doanh nghiệp nhà nước đề xuất, dự án khẩn cấp, dự án điện gió ngoài khơi và trường hợp khác theo pháp luật về đầu tư, đất đai.</p> <p>- khoản 1 Điều 71 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15, quy định</p>	Quy định có cơ sở pháp lý và cơ bản bảo đảm tính thống nhất với pháp luật về đất đai, đầu tư, công nghệ cao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số và pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực. Việc xác định các yêu cầu về cấp bách, công nghệ chiến lược, tính tương thích, bản quyền, đồng bộ kỹ thuật hoặc thực hiện nhiệm vụ, dự án trọng điểm làm căn cứ áp dụng chỉ định nhà đầu tư nhằm giới hạn phạm vi áp dụng hình thức không có cạnh tranh	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>khái niệm công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược và giao Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và sản phẩm công nghệ chiến lược</p> <p>- Khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 21 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15 quy định chính sách ưu đãi đầu tư, ưu tiên bố trí nguồn lực và quản lý đối với hạ tầng công nghiệp công nghệ số thiết yếu, dùng chung; có liên quan đến yêu cầu bảo đảm tính tương thích, đồng bộ, kết nối về công nghệ.</p> <p>- Điều 24 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 quy định các dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, bao gồm một số dự án có yêu cầu đặc thù về đất đai, quốc phòng, an ninh, hạ tầng, công nghệ; là cơ sở pháp luật đầu tư cần được tuân thủ khi lựa chọn nhà đầu tư.</p>		
18.	<p>Khoản 4 Điều 24</p> <p>4. Lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt là hình thức lựa chọn nhà đầu tư được áp dụng khi dự án đầu tư kinh doanh đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:</p>	<p>- Khoản 9 Điều 24 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 quy định dự án đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử</p>	<p>Quy định có cơ sở pháp lý và cơ bản bảo đảm tính thống nhất với pháp luật về đất đai, đầu tư, công</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>a) Dự án có yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, biên giới lãnh thổ, lợi ích quốc gia, thực hiện nhiệm vụ chính trị của quốc gia;</p> <p>b) Dự án có yêu cầu thực hiện đặt hàng, giao ngay nhà đầu tư triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực chiến lược, các dự án đầu tư phát triển trọng điểm, quan trọng quốc gia;</p> <p>c) Dự án có điều kiện đặc thù về quy trình, thủ tục, tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư, điều kiện ký kết và thực hiện hợp đồng mà không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà đầu tư quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này;</p> <p>d) Dự án có yêu cầu đặc thù về thủ tục đầu tư, thủ tục giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển hoặc có điều kiện đặc thù khác mà nếu áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà đầu tư quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này thì không đáp ứng được yêu cầu thực hiện dự án.</p>	<p>dụng đất tại khu vực ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ; là cơ sở xác định điều kiện tại điểm a khoản này.</p> <p>- Luật Biên giới quốc gia số 06/2003/QH11 quy định về biên giới quốc gia, khu vực biên giới và chế độ quản lý, bảo vệ khu vực biên giới; là căn cứ xác định phạm vi "biên giới lãnh thổ" tại điểm a.</p> <p>- Điều 8 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 quy định tiêu chí phân loại dự án quan trọng quốc gia; là căn cứ xác định "dự án đầu tư phát triển trọng điểm, quan trọng quốc gia" tại điểm b.</p> <p>- Khoản 1 Điều 71 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 quy định khái niệm công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược và giao Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục; là căn cứ xác định "lĩnh vực chiến lược" tại điểm b.</p>	<p>nghe cao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, công nghiệp công nghệ số và pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>- Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 và Nghị định số 11/2021/NĐ-CP quy định về giao đất, cho thuê đất và giao khu vực biển; là căn cứ áp dụng điểm d.</p>		
19.	<p>Điều 27. Lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu là văn bản do chủ đầu tư tổ chức lập, phê duyệt để xác định cách thức tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án, dự toán mua sắm, làm căn cứ tổ chức lựa chọn nhà thầu. 2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được lập cho toàn bộ hoặc một phần công việc của dự án, dự toán mua sắm. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu có thể được lập trên cơ sở dự toán mua sắm của năm ngân sách, năm tài chính và dự kiến dự toán mua sắm của các năm tiếp theo. 3. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được lập sau khi có quyết định phê duyệt dự án hoặc đồng thời với quá trình lập dự án hoặc trước khi có quyết định phê duyệt dự án đối với gói thầu cần thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án.</p> <p>Điều 28. Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu 1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: a) Tên gói thầu được xác định trên cơ sở tính chất, nội dung và phạm vi công việc của gói thầu. Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt, kế hoạch lựa chọn nhà thầu cần nêu tên thể hiện nội dung cơ bản của từng phần; b) Giá gói thầu là dự kiến kinh phí cần thiết để thực hiện gói thầu, bao gồm cả phí, lệ phí, thuế, chi phí dự phòng. Giá gói thầu được xác định căn cứ theo một trong các thông tin gồm: quy định pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực; kết quả lựa chọn nhà thầu đối với hàng hóa, dịch vụ tương tự;</p>	<p>- Luật Đầu tư công năm 2024 quy định việc lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và kế hoạch thực hiện dự án đầu tư công - Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định việc lập, phân bổ, giao và quản lý dự toán ngân sách nhà nước - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công phải căn cứ tiêu chuẩn, định mức, dự toán, nguồn kinh phí và bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 về nguyên tắc và nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu; đồng thời hoàn thiện quy định về thời điểm lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với dự toán mua sắm nhiều năm và gói thầu thực hiện trước khi có quyết định phê duyệt dự án. Quy định bảo đảm tính kế thừa, ổn định, thống nhất với pháp luật về ngân sách nhà nước và đáp ứng yêu cầu triển khai dự án trên thực tiễn.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>kết quả thẩm định giá; báo giá; giá niêm yết, giá kê khai do tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ hoặc cơ quan, đơn vị có chức năng, thẩm quyền công bố, cung cấp và các căn cứ khác theo quy định của Chính phủ;</p> <p>c) Nguồn vốn được xác định trên cơ sở nguồn vốn đã được xác định hoặc phê duyệt cho gói thầu. Đối với dự toán mua sắm, trường hợp gói thầu có thời gian thực hiện dài hơn 01 năm, nguồn vốn có thể được xác định trên cơ sở dự toán mua sắm của năm ngân sách, năm tài chính và dự kiến dự toán mua sắm của các năm tiếp theo;</p> <p>d) Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu được xác định theo quy định tại các Điều 20, 22 và 23 của Luật này;</p> <p>đ) Loại hợp đồng được xác định theo quy định tại Điều 40 của Luật này;</p> <p>e) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu được tính từ khi phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, được ghi rõ theo tháng hoặc quý trong năm;</p> <p>g) Thời gian thực hiện gói thầu được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành công trình, hàng hóa (bao gồm cả dịch vụ liên quan, nếu có), dịch vụ phi tư vấn, tư vấn, không bao gồm thời gian hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, thời gian giám sát tác giả đối với gói thầu tư vấn (nếu có);</p> <p>h) Tùy chọn mua thêm (nếu có) là khả năng chủ đầu tư mua bổ sung hàng hóa, dịch vụ tư vấn, dịch vụ phi tư vấn của gói thầu ngoài khối lượng nêu trong hợp đồng. Trường hợp gói thầu áp dụng tùy chọn mua thêm, kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi rõ khối lượng, số lượng, giá trị ước tính của phần tùy chọn mua thêm.</p> <p>2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải ghi rõ số lượng gói thầu và nội dung của từng gói thầu.</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
20.	<p>Điều 31. Đấu thầu trước</p> <p>1. Đấu thầu trước là việc thực hiện một số thủ tục trước khi điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài được ký kết đối với dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài hoặc trước khi dự án được phê duyệt đầu tư nhằm mục đích đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, trừ gói thầu cần thực hiện trước khi phê duyệt dự án.</p> <p>2. Gói thầu được tổ chức đấu thầu trước gồm:</p> <p>a) Gói thầu mua sắm hàng hóa đã xác định rõ phạm vi cung cấp, yêu cầu kỹ thuật;</p> <p>b) Gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn, phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp phục vụ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, di dời công trình hạ tầng, kỹ thuật, rà phá bom mìn, vật nổ, quy hoạch, tái định cư;</p> <p>c) Gói thầu tư vấn quản lý dự án cho các phần công việc thực hiện sau khi dự án được phê duyệt, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, giám sát thi công;</p> <p>d) Gói thầu thuộc dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài có yêu cầu đấu thầu trước theo quy định của nhà tài trợ. Trường hợp nhà tài trợ không yêu cầu thì được thực hiện đấu thầu trước theo quy định tại các điểm a, b và c khoản này;</p> <p>đ) Gói thầu có yêu cầu cấp bách về tiến độ thực hiện dự án.</p> <p>3. Hồ sơ mời thầu phải xác định rõ trách nhiệm của nhà thầu và chủ đầu tư trong việc thực hiện đấu thầu trước theo quy định tại Điều này. Trường hợp dự án không được phê duyệt hoặc điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài không được ký kết mà không thể bố trí nguồn vốn khác thì chủ đầu tư hủy thầu và không phải bồi hoàn chi phí liên quan đến việc tham dự thầu của nhà thầu.</p>	<p>- Luật Quản lý nợ công năm 2017 và pháp luật về quản lý, sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài quy định việc đàm phán, ký kết điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài và nguyên tắc thực hiện dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi.</p> <p>- Luật Đầu tư công năm 2024 quy định việc chuẩn bị dự án, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và cho phép thực hiện một số công việc chuẩn bị đầu tư nhằm rút ngắn thời gian triển khai dự án.</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 về đấu thầu trước; đồng thời mở rộng phạm vi áp dụng nhằm tạo cơ sở pháp lý để đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị và triển khai dự án, nhất là đối với các dự án đầu tư công, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài. Quy định bảo đảm thống nhất với pháp luật về đầu tư công và các điều ước quốc tế, thỏa thuận vay nước ngoài, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và rút ngắn thời gian thực hiện dự án.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
21.	<p>Khoản 2 Điều 32 “Điều 32. Quy trình, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư ... 2. Trường hợp pháp luật về đất đai, pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực quy định phải đấu thầu khi có từ 02 nhà đầu tư trở lên quan tâm, ngoài các bước quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ mời quan tâm, thông báo mời quan tâm, tổ chức đánh giá hồ sơ đăng ký thực hiện dự án và phê duyệt kết quả mời quan tâm trước khi thực hiện thủ tục chuẩn bị lựa chọn nhà đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.”</p>	<p>Khoản 1, khoản 3 Điều 126 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 quy định các trường hợp Nhà nước giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; đồng thời quy định các điều kiện để tổ chức đấu thầu, bao gồm dự án thuộc danh mục khu đất được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, đáp ứng yêu cầu về quy hoạch và các điều kiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất chính sách. Khoản 2 Điều 30 dự thảo bổ sung bước lập hồ sơ mời quan tâm phù hợp thực tiễn áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 126 Luật Đất đai 2024 (trường hợp có từ 02 nhà đầu tư quan tâm trở lên) và kế thừa quy trình đang áp dụng theo Nghị định số 274/2026/NĐ-CP quy định chi tiết Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, không tạo thủ tục mới trái với Luật Đất đai.</p>	
22.	<p>Khoản 2 Điều 34 “Điều 34. Phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu ... 2. Việc đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư được thực hiện trên cơ sở các tiêu chuẩn đánh giá về: năng lực; phương án đầu tư kinh doanh; hiệu quả sử dụng đất hoặc hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương hoặc tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.”</p>	<p>- Khoản 5 Điều 158, Điều 159 Luật Đất đai năm 2024 quy định các phương pháp định giá đất; bảng giá đất và các trường hợp áp dụng bảng giá đất; trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong xây dựng, điều chỉnh, công bố bảng giá đất. - Điều 1 Luật Quy hoạch số 112/2025/QH15 quy định về hệ thống quy hoạch, việc lập, phê</p>	<p>Quy định cơ bản thống nhất với Luật Đất đai năm 2024 và Luật Đầu tư năm 2025. Tiêu chuẩn đánh giá về hiệu quả sử dụng đất có cơ sở từ các quy định về phương pháp định giá đất, bảng giá đất theo Luật Đất đai năm 2024; tiêu chuẩn về hiệu quả đầu tư phát triển</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>duyet, điều chỉnh và thực hiện quy hoạch; nguyên tắc xử lý khi có mâu thuẫn giữa các loại quy hoạch và thẩm quyền quyết định quy hoạch được điều chỉnh, quy hoạch được thực hiện.</p> <p>- Điều 24, Điều 28 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 quy định các trường hợp phải chấp thuận chủ trương đầu tư; thủ tục đầu tư đặc biệt đối với một số dự án trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu công nghệ số tập trung và các khu chức năng đặc thù; đồng thời quy định Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là căn cứ để thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và các thủ tục quản lý nhà nước có liên quan.</p>	<p>ngành, lĩnh vực, địa phương được xác định trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt theo Luật Quy hoạch năm 2025. Việc dẫn chiếu các yêu cầu đặc thù theo pháp luật về đầu tư phù hợp với quy định về chấp thuận chủ trương đầu tư và thủ tục đầu tư đặc biệt tại Luật Đầu tư năm 2025. Tuy nhiên, cần quy định rõ trình tự giữa thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để bảo đảm thống nhất, tránh chồng chéo trong quá trình thực hiện.</p>	
	Chương IV. Mua sắm tập trung, mua thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công			
23.	<p>Điều 35. Mua sắm tập trung</p> <p>1. Mua sắm tập trung là việc tổng hợp nhu cầu mua sắm của một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị để tổ chức lựa chọn nhà thầu thông qua đơn vị mua sắm tập trung mà không phải từng cơ quan, tổ chức, đơn vị tự tổ chức mua riêng lẻ nhằm tối ưu hóa chi phí, bảo đảm tính hiệu quả.</p> <p>2. Mua sắm tập trung được áp dụng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:</p>	<p>- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định nguyên tắc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung nhằm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và thống nhất trong quản lý, sử dụng tài sản công.</p>	<p>Quy định tại Điều 43 cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành về mua sắm tập trung; đồng thời thống nhất với Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025, Luật Khám</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>a) Hàng hóa, dịch vụ cần mua sắm với số lượng lớn, chủng loại tương tự ở một hoặc nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp mua thuốc hiếm, thuốc cần mua với số lượng ít thì có thể áp dụng hình thức mua sắm tập trung để bảo đảm cung cấp đủ thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ áp dụng mua sắm tập trung theo quy định của Chính phủ.</p> <p>3. Đơn vị mua sắm tập trung tổ chức lựa chọn nhà thầu theo một trong các hình thức quy định tại Điều 20 của Luật này.</p> <p>4. Mua sắm tập trung được thực hiện ở cấp quốc gia, cấp Bộ, cơ quan trung ương, cấp tỉnh và thực hiện theo một trong hai cách thức sau đây:</p> <p>a) Đơn vị mua sắm tập trung tiến hành lựa chọn nhà thầu, trực tiếp ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn;</p> <p>b) Đơn vị mua sắm tập trung tiến hành lựa chọn nhà thầu, ký văn bản thỏa thuận khung với một hoặc nhiều nhà thầu được lựa chọn làm cơ sở để đơn vị có nhu cầu mua sắm ký hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn.</p> <p>5. Đối với hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục mua sắm tập trung nhưng nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ cùng loại thì có thể gộp thành một gói thầu để một trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị mua sắm hoặc để đơn vị có chức năng mua sắm tập trung thực hiện việc mua sắm. Việc mua sắm được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>6. Đơn vị mua sắm tập trung thực hiện việc lựa chọn nhà thầu trên cơ sở nhiệm vụ được giao hoặc hợp đồng ký với các đơn vị có nhu cầu.</p> <p>7. Chính phủ quy định chi tiết Điều này và quy định việc tổng hợp nhu cầu mua sắm tập trung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân và cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.</p>	<p>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023 quy định về tổ chức hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân</p>	<p>bệnh, chữa bệnh năm 2023 khi quy định việc mua sắm tập trung nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, tài sản công.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
24.	<p>Điều 36. Lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế</p> <p>1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thể lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế theo một trong các cách thức sau đây:</p> <p>a) Lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu cung cấp hóa chất, vật tư xét nghiệm, vật tư y tế và nhà thầu trúng thầu chịu trách nhiệm cung cấp thiết bị y tế để sử dụng hóa chất, vật tư xét nghiệm, vật tư y tế đó theo yêu cầu của chủ đầu tư; nhà thầu không chuyển giao quyền sở hữu, chỉ chuyển giao quyền sử dụng thiết bị y tế cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Lựa chọn nhà thầu theo số lượng dịch vụ kỹ thuật: Nhà thầu cung cấp cho chủ đầu tư hoá chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế, linh kiện, phụ kiện thay thế và các dịch vụ liên quan để vận hành thiết bị y tế theo số lượng dịch vụ kỹ thuật mà chủ đầu tư yêu cầu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, không cung cấp nhân công vận hành thiết bị y tế. Nhà thầu chỉ chuyển giao quyền sử dụng, không chuyển giao quyền sở hữu thiết bị y tế cho chủ đầu tư. Giá gói thầu và giá dự thầu được xác định trên cơ sở số lượng dịch vụ kỹ thuật dự kiến. Thời gian thực hiện hợp đồng không quá 05 năm;</p> <p>c) Lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu cung cấp thiết bị y tế, hóa chất, vật tư xét nghiệm: Nhà thầu chuyển giao quyền sở hữu thiết bị y tế và hóa chất, vật tư xét nghiệm cho chủ đầu tư kể từ khi hợp đồng giữa các bên có hiệu lực;</p> <p>d) Lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị y tế;</p> <p>đ) Lựa chọn nhà thầu cung cấp hóa chất, vật tư xét nghiệm để vận hành thiết bị y tế đã có;</p> <p>e) Lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ kỹ thuật theo quy định của Luật</p>	<p>- Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định về tổ chức cung cấp dịch vụ kỹ thuật, sử dụng thuốc, thiết bị y tế và hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>- Luật Dược năm 2024 quy định về quản lý thuốc, tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP), sản xuất thuốc trong nước và chính sách phát triển ngành dược</p> <p>- Luật Bảo hiểm y tế quy định việc thanh toán chi phí thuốc, vật tư y tế, dịch vụ kỹ thuật từ Quỹ bảo hiểm y tế</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa quy định của Luật Đấu thầu hiện hành, đã được thực tiễn áp dụng ổn định trong thời gian qua; thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>Khám bệnh, chữa bệnh.</p> <p>2. Đối với việc mua thuốc, thiết bị y tế để bán lẻ tại cơ sở bán lẻ thuốc trong khuôn viên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, mua vắc xin để tiêm chủng theo hình thức dịch vụ thì cơ sở y tế được tự quyết định việc mua sắm và chịu trách nhiệm toàn diện.</p> <p>3. Trường hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân, cơ sở y tế là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên không chọn áp dụng quy định của Luật này để mua thuốc, hóa chất, vật tư xét nghiệm, thiết bị y tế thì việc thanh toán từ nguồn quỹ bảo hiểm y tế được thực hiện theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Điều 37. Ưu đãi trong mua thuốc</p> <p>1. Việc ưu đãi trong đấu thầu mua thuốc thực hiện theo quy định tại Điều 9 của Luật này và quy định sau đây:</p> <p>a) Đối với thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất đáp ứng về tiêu chí kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và về chất lượng, giá thì chủ đầu tư quyết định việc yêu cầu nhà thầu chào thuốc xuất xứ trong nước đối với mặt hàng này;</p> <p>b) Đối với thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp thì trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu phải quy định nhà thầu chỉ chào thầu thuốc xuất xứ trong nước.</p> <p>2. Bộ Y tế có trách nhiệm công bố danh mục thuốc quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
25.	Điều 38. Cung cấp sản phẩm, dịch vụ công Ngoài các hình thức lựa chọn nhà thầu quy định tại Chương II của Luật này, việc lựa chọn nhà cung cấp sản phẩm, dịch vụ công và hàng hóa, dịch vụ khác được thực hiện theo hình thức giao nhiệm vụ theo quy định của Chính phủ.	Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.	Quy định kế thừa quy định của Luật Đấu thầu hiện hành, đã được thực tiễn áp dụng ổn định trong thời gian qua; thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật	
	Chương V. Hợp đồng			
26.	Điều 39. Nguyên tắc, điều kiện ký kết và thực hiện hợp đồng 1. Hợp đồng là thỏa thuận bằng văn bản giữa chủ đầu tư và nhà thầu (sau đây gọi tắt là hợp đồng với nhà thầu) về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền, nghĩa vụ để thực hiện gói thầu. 2. Nội dung hợp đồng được các bên thỏa thuận phải phù hợp với hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, nội dung làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, kết quả thương thảo hợp đồng (nếu có), quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và quy định của pháp luật. Hợp đồng phải quy định cụ thể phạm vi, giá trị phân công việc dành cho nhà thầu phụ, nhà thầu phụ đặc biệt (nếu có). 3. Các điều kiện ký kết hợp đồng: a) Tại thời điểm ký kết, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu, cam kết thực hiện gói thầu của nhà thầu được lựa chọn còn hiệu lực. Đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung, tại thời điểm ký kết, thỏa thuận khung còn hiệu lực; b) Tại thời điểm ký kết hợp đồng, nhà thầu được lựa chọn phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật, tài chính để thực hiện gói thầu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, yêu cầu của gói thầu;	- Điều 3 Bộ luật Dân sự quy định nguyên tắc cơ bản; Điều 385 quy định về hợp đồng; Điều 420 quy định thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản. - Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và pháp luật hướng dẫn điều chỉnh hợp đồng xây dựng, quản lý thực hiện, giá, thanh toán, nghiệm thu, bảo hành. - Luật Thương mại năm 2005 quy định về hợp đồng trong hoạt động thương mại đối với các giao dịch mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.	Các quy định về hợp đồng cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành và bảo đảm thống nhất với Bộ luật Dân sự, Luật Xây dựng, Luật Thương mại. Việc chỉ giữ nguyên tắc và nội dung đặc thù của hợp đồng đấu thầu giúp giảm trùng lặp với pháp luật dân sự, xây dựng.	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>c) Chủ đầu tư phải bảo đảm các điều kiện về vốn tạm ứng, vốn thanh toán, mặt bằng thực hiện và điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện gói thầu theo đúng tiến độ.</p> <p>4. Trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có quy định khác về cùng một vấn đề liên quan đến việc ký kết và thực hiện hợp đồng với nhà thầu thì thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực, trừ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.</p> <p>5. Chủ đầu tư ký kết hoặc ủy quyền ký kết và quản lý hợp đồng với nhà thầu; ký kết và quản lý thỏa thuận khung đối với mua sắm tập trung áp dụng thỏa thuận khung; thanh toán cho nhà thầu theo quy định trong hợp đồng đã ký kết.</p> <p>Điều 40. Loại hợp đồng</p> <p>1. Hợp đồng trọn gói là hợp đồng trong đó giá hợp đồng được xác định tại thời điểm ký kết hợp đồng và không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng tương ứng với nội dung, phạm vi công việc, yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, tiến độ thực hiện và các điều khoản khác đã được các bên thỏa thuận trong hợp đồng, trừ sự kiện bất khả kháng, hoàn cảnh thay đổi cơ bản, thay đổi phạm vi công việc hoặc các trường hợp khác do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật dẫn đến giá hợp đồng thay đổi.</p> <p>2. Hợp đồng theo đơn giá cố định là hợp đồng trong đó đơn giá không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện, trừ sự kiện bất khả kháng, hoàn cảnh thay đổi cơ bản, thay đổi phạm vi công việc, các trường hợp khác do các bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật hoặc các trường hợp theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>Giá hợp đồng tại thời điểm ký kết hợp đồng được xác định trên cơ sở số lượng, khối lượng công việc, đơn giá cố định theo hợp đồng và chi phí dự phòng cho số lượng, khối lượng công việc có thể phát sinh được xác định theo quy định của pháp luật.</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>3. Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh là hợp đồng trong đó đơn giá, giá hợp đồng có thể được điều chỉnh căn cứ vào các thỏa thuận trong hợp đồng đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng.</p> <p>Giá hợp đồng tại thời điểm ký kết hợp đồng được xác định trên cơ sở số lượng, khối lượng công việc với đơn giá tại thời điểm ký kết hợp đồng và chi phí dự phòng cho số lượng, khối lượng công việc có thể phát sinh, chi phí dự phòng trượt giá (nếu có). Phương pháp điều chỉnh đơn giá, giá hợp đồng, chi phí dự phòng trượt giá được các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.</p> <p>4. Hợp đồng theo thời gian là hợp đồng có giá được xác định trên cơ sở đơn giá cho đơn vị thời gian, mức lương đã thỏa thuận theo giờ, ngày, tuần hoặc tháng nêu trong hợp đồng và chi phí hợp lý khác theo thỏa thuận giữa các bên trong hợp đồng.</p> <p>5. Hợp đồng theo chi phí cộng phí là hợp đồng áp dụng đối với gói thầu mà tại thời điểm lựa chọn nhà thầu chưa đủ cơ sở xác định phạm vi công việc, các yếu tố, chi phí đầu vào để thực hiện các công việc dự kiến của hợp đồng. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, các bên thỏa thuận về chi phí quản lý, chi phí chung, lợi nhuận, phương pháp tính theo chi phí trực tiếp; phương pháp, cách thức xác định theo chi phí trực tiếp và các nội dung khác để thực hiện hợp đồng.</p> <p>6. Hợp đồng theo kết quả đầu ra là hợp đồng thực hiện công việc, dịch vụ mà việc thanh toán căn cứ vào kết quả thực hiện hợp đồng được nghiệm thu về chất lượng, số lượng và các yếu tố khác. Hợp đồng phải quy định yêu cầu cụ thể về số lượng, chất lượng đầu ra, biện pháp kiểm tra, đánh giá, xác định mức độ đáp ứng về chất lượng đầu ra, mức giảm trừ thanh toán, điều chỉnh giá (nếu có) và các nội dung khác để thực hiện hợp đồng.</p> <p>7. Hợp đồng theo tỷ lệ phần trăm là hợp đồng có giá căn cứ theo tỷ lệ phần trăm của giá trị công việc cần thực hiện. Hợp đồng theo tỷ lệ phần</p>			

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	trăm chỉ áp dụng cho gói thầu bảo hiểm tài sản, bảo hiểm công trình. 8. Hợp đồng hỗn hợp là hợp đồng có nội dung kết hợp các loại hợp đồng quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều này cho các phần công việc khác nhau thuộc phạm vi công việc của hợp đồng.			
27.	<p>Điều 41. Bảo đảm thực hiện hợp đồng</p> <p>1. Nhà thầu phải thực hiện một trong các biện pháp sau đây để bảo đảm trách nhiệm thực hiện hợp đồng:</p> <p>a) Đặt cọc;</p> <p>b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam;</p> <p>c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam.</p> <p>2. Nhà thầu không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;</p> <p>b) Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng;</p> <p>c) Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà thầu nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>d) Các trường hợp khác theo thỏa thuận của các bên.</p> <p>3. Bảo đảm thực hiện hợp đồng được áp dụng đối với nhà thầu được lựa chọn, trừ các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn;</p> <p>b) Nhà thầu được lựa chọn theo hình thức tự thực hiện hoặc hình thức tham gia thực hiện của cộng đồng;</p> <p>c) Gói thầu thuộc hạn mức chỉ định thầu theo quy định tại điểm e khoản 6 Điều 20 của Luật này.</p>	<p>- Khoản 2 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 quy định bảo lãnh ngân hàng là hình thức cấp tín dụng, theo đó tổ chức tín dụng cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho khách hàng khi khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ đã cam kết.</p> <p>- Điều 7 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định các loại hình bảo hiểm, gồm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm phi nhân thọ; Chính phủ quy định chi tiết các nghiệp vụ bảo hiểm tương ứng.</p>	Việc quy định biện pháp bảo đảm bằng thư bảo lãnh ngân hàng hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có cơ sở pháp lý rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành về chủ thể phát hành và nghiệp vụ bảo hiểm, không làm phát sinh hoặc mở rộng chủ thể được cung cấp biện pháp bảo đảm.	
28.	<p>Điều 42. Sửa đổi hợp đồng</p> <p>1. Trong thời gian có hiệu lực của các loại hợp đồng quy định tại Điều</p>	- Điều 420 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về thực hiện hợp	Quy định này bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>40 của Luật này, các bên thỏa thuận sửa đổi hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Điều kiện do các bên thỏa thuận tại hợp đồng không trái với quy định của pháp luật;</p> <p>b) Xảy ra sự kiện bất khả kháng, hoàn cảnh thay đổi cơ bản trong quá trình thực hiện hợp đồng;</p> <p>c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về dân sự và pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>2. Khi sửa đổi hợp đồng làm thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng nhưng không vượt thời gian thực hiện dự án hoặc vượt giá gói thầu (bao gồm dự phòng) được duyệt nhưng không làm vượt tổng mức đầu tư, dự toán mua sắm thì chủ đầu tư xem xét, quyết định. Giá hợp đồng sau khi điều chỉnh phải bảo đảm không vượt tổng mức đầu tư, dự toán mua sắm. Trường hợp dự án, dự toán mua sắm gồm nhiều gói thầu, tổng giá hợp đồng sau khi điều chỉnh phải bảo đảm không vượt tổng mức đầu tư, dự toán mua sắm.</p>	<p>đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản; xác định các điều kiện để được coi là hoàn cảnh thay đổi cơ bản và cơ chế yêu cầu đàm phán lại, sửa đổi hoặc chấm dứt hợp đồng.</p> <p>- Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định bên có nghĩa vụ không phải chịu trách nhiệm dân sự trong trường hợp không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác;</p> <p>khoản 1 Điều 156 quy định khái niệm sự kiện bất khả kháng.</p> <p>- Điều 421 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định các bên có thể thỏa thuận sửa đổi hợp đồng; hợp đồng có thể được sửa đổi theo quy định tại Điều 420 của Bộ luật này.</p> <p>- Điều 13 Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 quy định cụ thể sự kiện bất khả kháng và hoàn cảnh thay đổi cơ bản trong hoạt động xây dựng; khoản 3 Điều này yêu cầu việc xác định các trường hợp đó phải đáp ứng điều</p>	<p>và thống nhất với khoản 1 Điều 156, khoản 1 Điều 351, Điều 420 và Điều 421 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 13 Luật Xây dựng năm 2025 và pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước có liên quan. Việc cho phép các bên sửa đổi hợp đồng trên cơ sở thỏa thuận, sự kiện bất khả kháng, hoàn cảnh thay đổi cơ bản hoặc trường hợp theo pháp luật chuyên ngành phù hợp với nguyên tắc tự do, tự nguyện cam kết, thỏa thuận và cơ chế sửa đổi hợp đồng của pháp luật dân sự; đồng thời việc giới hạn giá hợp đồng sau điều chỉnh không vượt tổng mức đầu tư, dự toán mua sắm bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý vốn, ngân sách và phạm vi dự án, dự toán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		kiện của pháp luật dân sự về sự kiện bất khả kháng và thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản.		
29.	<p>Khoản 2 và khoản 5 Điều 43. Nguyên tắc, điều kiện ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh</p> <p>2. Việc ký kết hợp đồng được áp dụng đối với dự án đầu tư kinh doanh có yêu cầu phải ràng buộc quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư trong triển khai thực hiện dự án nhằm đáp ứng các điều kiện, tính chất đặc thù về thi công xây dựng, quản lý vận hành công trình dự án, phương án đầu tư kinh doanh và các điều kiện khác theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p> <p>Đối với dự án đầu tư kinh doanh không yêu cầu phải ký kết hợp đồng theo quy định tại khoản này, nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, kinh doanh bất động sản, pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực và pháp luật có liên quan...</p> <p>5. Trường hợp pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực có quy định khác về cùng một vấn đề liên quan đến việc ký kết và thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh thì thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực, trừ quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p>		Nội dung này quy định nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật và phù hợp với nguyên tắc của Luật này về việc đối với những nội dung đã được quy định đầy đủ theo pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực thì luật này chỉ quy định nguyên tắc và/hoặc dẫn chiếu thực hiện theo pháp luật có liên quan nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật (như quy định về hợp đồng, quy định riêng về lựa chọn nhà đầu tư...).	
30.	<p>Điều 44. Bảo đảm thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh</p> <p>1. Nhà đầu tư phải thực hiện một trong các biện pháp sau đây để bảo đảm trách nhiệm thực hiện hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh trước hoặc cùng thời điểm hợp đồng có hiệu lực:</p> <p>a) Ký quỹ;</p>	- Khoản 2 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 quy định bảo lãnh ngân hàng là hình thức cấp tín dụng, theo đó tổ chức tín dụng cam kết thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho khách	Quy định bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 và	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>b) Nộp thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam;</p> <p>c) Nộp giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam.</p> <p>2. Nhà đầu tư không được hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực;</p> <p>b) Vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng dẫn đến phải chấm dứt hợp đồng;</p> <p>c) Thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của nhà đầu tư nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng;</p> <p>d) Các trường hợp khác theo thỏa thuận của các bên.</p>	<p>hàng khi khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ đã cam kết.</p> <p>- Điều 7 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định các loại hình bảo hiểm, gồm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm phi nhân thọ; Chính phủ quy định chi tiết các nghiệp vụ bảo hiểm tương ứng.</p>	<p>Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. Việc quy định biện pháp bảo đảm bằng thư bảo lãnh ngân hàng hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ có cơ sở pháp lý rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành về chủ thể phát hành và nghiệp vụ bảo hiểm, không làm phát sinh hoặc mở rộng chủ thể được cung cấp biện pháp bảo đảm.</p>	
31.	<p>Điều 45. Sửa đổi hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh</p> <p>Trong thời gian có hiệu lực của hợp đồng, hợp đồng dự án đầu tư kinh doanh được sửa đổi khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>1. Điều chỉnh dự án đầu tư dẫn đến thay đổi nội dung hợp đồng;</p> <p>2. Chuyển nhượng dự án đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>3. Trường hợp khác được các bên thỏa thuận tại hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.</p>	<p>Điều 33, 34 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 quy định về điều chỉnh dự án đầu tư, bao gồm các trường hợp phải chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều kiện điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án và thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh dự án. Đồng thời, Luật quy định điều kiện, trình tự, thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần</p>	<p>Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất chính sách. Điều kiện, trình tự sửa đổi hợp đồng do điều chỉnh dự án (điểm a khoản 1) và chuyển nhượng dự án (điểm b khoản 1, khoản 2) tại Điều 43 dự thảo thống nhất với nguyên tắc “điều chỉnh sau khi được chấp thuận điều</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
		<p>dự án đầu tư và việc điều chỉnh dự án trong trường hợp chuyển nhượng.</p> <p>- Điều 421 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định các bên có thể thỏa thuận sửa đổi hợp đồng và hợp đồng có thể được sửa đổi khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản theo Điều 420 Bộ luật Dân sự.</p>	<p>chính chủ trương đầu tư” tại khoản 3 Điều 33 và điều kiện chuyển nhượng dự án tại Điều 34 Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 (đã thay thế Luật Đầu tư 2020, hết hiệu lực từ 01/3/2026).</p> <p>Quy định tại khoản 2 Điều 43 dự thảo (nhà đầu tư nhận chuyển nhượng cam kết kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ) cụ thể hóa thêm nghĩa vụ hợp đồng, phù hợp điểm d khoản 1 Điều 34 Luật Đầu tư 2025 (điều kiện chuyển nhượng phải phù hợp văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư), không trái luật.</p>	
32.	Chương VI. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên trong hoạt động đấu thầu		<p>Các quy định bảo đảm thống nhất với các quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước, ngân sách nhà nước và quản lý, sử dụng tài sản công; tiếp tục đẩy mạnh</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
			phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người có thẩm quyền, chủ đầu tư và các chủ thể tham gia hoạt động đấu thầu. Đồng thời, xác định rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người có thẩm quyền, chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, tổ chuyên gia... , trong đó tăng cường phân cấp trách nhiệm của người có thẩm quyền cho bên mời thầu, chủ đầu tư, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm và khả thi trong thực hiện.	
	Chương VII. Quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu			
33.	Điều 52. Nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu 1. Nội dung quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu a) Ban hành và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu; b) Tổng kết, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu; c) Quản lý hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trong hoạt động đấu thầu trên phạm vi cả nước;	- Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025 quy định Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước trên các ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ trong quản lý nhà nước (Điều 12); đồng thời quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng	Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành về nội dung và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu; đồng thời cập nhật cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>d) Giám sát, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu theo thẩm quyền, trách nhiệm quy định tại Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>đ) Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu;</p> <p>e) Hợp tác quốc tế về đấu thầu.</p> <p>2. Trách nhiệm quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu</p> <p>a) Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu thầu trên phạm vi cả nước;</p> <p>b) Bộ Tài chính là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu;</p> <p>c) Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>cơ quan ngang Bộ trong quản lý ngành, lĩnh vực được phân công (Điều 24).</p> <p>- Luật Thanh tra năm 2022 quy định về nguyên tắc, mục đích hoạt động thanh tra (Điều 4, Điều 5), trình tự, thủ tục thanh tra và thẩm quyền của cơ quan thanh tra theo quy định của Luật.</p> <p>- Luật Khiếu nại năm 2025 quy định về quyền khiếu nại, nguyên tắc, thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại trong hoạt động quản lý nhà nước.</p> <p>- Luật Tố cáo năm 2018 quy định về quyền tố cáo, nguyên tắc, thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết tố cáo; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tiếp nhận, giải quyết tố cáo và xử lý hành vi vi phạm pháp luật.</p>	<p>quản lý nhà nước về đấu thầu phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ. Quy định bảo đảm tính kế thừa, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
34.	<p>Điều 54. Xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về đấu thầu thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ngoài việc xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều này, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong hoạt động đấu thầu của Luật này còn bị áp dụng một hoặc một số biện pháp sau đây:</p> <p>a) Cấm tham gia hoạt động đấu thầu từ 06 tháng đến 05 năm đối với hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này;</p> <p>b) Công khai thông tin vi phạm, đánh giá uy tín trong hoạt động đấu thầu;</p> <p>c) Khóa chức năng hoặc khóa tài khoản trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;</p> <p>d) Biện pháp xử lý khác.</p> <p>3. Thẩm quyền quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu được quy định như sau:</p> <p>a) Người có thẩm quyền cấm tham gia hoạt động đấu thầu đối với cá nhân thuộc chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này.</p> <p>b) Chủ đầu tư, bên mời thầu cấm tham gia hoạt động đấu thầu đối với nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này tại gói thầu, dự án, dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>c) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấm tham gia hoạt động đấu thầu trên phạm vi của bộ, ngành, địa phương đối với nhà thầu, nhà đầu tư thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 15 của Luật này.</p>	<p>- Luật Xử lý vi phạm hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định về nguyên tắc, thẩm quyền và trình tự xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng trong hoạt động công vụ.</p> <p>- Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định các tội phạm liên quan đến đấu thầu, tham nhũng và chức vụ, bao gồm tội vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng và các tội danh liên quan.</p>	<p>Các quy định về xử lý vi phạm cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành; đồng thời bảo đảm thống nhất với Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Cạnh tranh, Bộ luật Hình sự và các pháp luật có liên quan trong việc xác định hành vi vi phạm, nguyên tắc, thẩm quyền và hình thức xử lý đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động đấu thầu.</p>	
35.	<p>Điều 56. Thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Thanh tra hoạt động đấu thầu:</p>	<p>Luật Thanh tra năm 2022 quy định về nguyên tắc, mục đích</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>a) Thanh tra hoạt động đấu thầu được tiến hành đối với tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đấu thầu quy định tại Luật này;</p> <p>b) Việc thanh tra hoạt động đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về thanh tra.</p> <p>2. Kiểm tra hoạt động đấu thầu:</p> <p>a) Kiểm tra hoạt động đấu thầu được thực hiện theo kế hoạch định kỳ hoặc đột xuất theo quyết định của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền kiểm tra;</p> <p>b) Căn cứ phạm vi, quy mô, tính chất của từng cuộc kiểm tra, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền kiểm tra quyết định việc kiểm tra hoạt động đấu thầu đối với một hoặc các hoạt động sau: việc ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện công tác đấu thầu; tổ chức hoạt động đấu thầu; các hoạt động quy định tại khoản 1 Điều 4 của Luật này; các hoạt động khác liên quan đến hoạt động đấu thầu;</p> <p>c) Kiểm tra hoạt động đấu thầu được thực hiện theo phương thức kiểm tra trực tiếp hoặc qua báo cáo bằng văn bản;</p> <p>d) Trình tự, thủ tục kiểm tra: chuẩn bị kiểm tra; tổ chức kiểm tra; kết luận kiểm tra; theo dõi thực hiện kết luận kiểm tra.</p> <p>Điều 57. Giám sát hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Việc giám sát hoạt động đấu thầu nhằm phát hiện, cảnh báo, ngăn ngừa và xử lý kịp thời hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động đấu thầu, bảo đảm nguyên tắc khách quan, minh bạch, kịp thời, đúng thẩm quyền, không làm cản trở hoạt động của chủ đầu tư, bên mời thầu, nhà thầu, nhà đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan.</p> <p>2. Hoạt động giám sát đấu thầu được thực hiện theo các hình thức sau đây:</p> <p>a) Giám sát thường xuyên hoạt động đấu thầu được thực hiện trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia thông qua việc theo dõi dữ liệu, phân tích thống kê, đánh giá rủi ro, phát hiện dấu hiệu bất thường, cảnh báo</p>	<p>hoạt động thanh tra (Điều 4, Điều 5), trình tự, thủ tục thanh tra (các Điều 46, 47, 51 và các điều có liên quan).</p> <p>- Luật Mật trận Tổ quốc Việt Nam năm 2025 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Mật trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạt động giám sát và phản biện xã hội (Điều 3), hoạt động giám sát của Mật trận Tổ quốc Việt Nam (Điều 26, Điều 27).</p> <p>- Luật Dữ liệu năm 2024 quy định về nguyên tắc xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu (Điều 5), bảo vệ dữ liệu (Điều 7), chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước (Điều 17), khai thác, sử dụng dữ liệu (Điều 18).</p> <p>- Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018 quy định về nguyên tắc bảo vệ bí mật nhà nước (Điều 5), bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng, trong hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu (Điều 17).</p>	<p>về thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu thầu; đồng thời bổ sung cơ chế giám sát hoạt động đấu thầu theo hướng ứng dụng Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, tăng cường giám sát thường xuyên trên cơ sở dữ liệu điện tử, phân tích rủi ro và cảnh báo sớm.</p> <p>Quy định phù hợp với chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường hậu kiểm, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đấu thầu.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>và yêu cầu giải trình, rà soát, khắc phục, chấn chỉnh đối với chủ đầu tư, bên mời thầu và các tổ chức, cá nhân có liên quan, trừ trường hợp gói thầu, dự án có thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Giám sát hoạt động đấu thầu theo vụ việc được thực hiện trong trường hợp nhận được yêu cầu của cấp có thẩm quyền về một hoặc một số vấn đề cụ thể trong hoạt động lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư có dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật trong hoạt động đấu thầu.</p> <p>3. Cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu, bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức giám sát hoạt động đấu thầu theo phạm vi quản lý.</p> <p>4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thực hiện giám sát hoạt động đấu thầu theo quy định của pháp luật về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và pháp luật có liên quan.</p>			
36.	<p>Điều 58. Giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu</p> <p>1. Khi thấy quyền, lợi ích hợp pháp bị ảnh hưởng, nhà thầu, nhà đầu tư được kiến nghị chủ đầu tư, bên mời thầu, Hội đồng giải quyết kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>2. Việc giải quyết kiến nghị phải bảo đảm nguyên tắc độc lập, khách quan, công khai, minh bạch, kịp thời, không làm ảnh hưởng đến quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng với nhà thầu, nhà đầu tư, trừ trường hợp cơ quan có thẩm quyền quyết định áp dụng biện pháp tạm dừng theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 59. Quyền khởi kiện và yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời</p> <p>1. Việc khởi kiện ra Tòa án được thực hiện theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.</p>	<p>- Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung) quy định về quyền khởi kiện, thẩm quyền giải quyết tranh chấp của Tòa án và áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.</p> <p>- Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2024 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân trong giải quyết các vụ việc theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Quy định cơ bản kế thừa Luật Đấu thầu hiện hành về giải quyết kiến nghị trong hoạt động đấu thầu; đồng thời bổ sung quy định về quyền khởi kiện và yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, bảo đảm thống nhất với pháp luật về tố tụng dân sự, tăng cường cơ chế bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà thầu, nhà đầu tư.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	2. Khi nộp đơn khởi kiện hoặc trong quá trình Tòa án giải quyết vụ kiện, các bên có quyền yêu cầu Tòa án tạm dừng việc đóng thầu; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư; ký kết, thực hiện hợp đồng và thực hiện các biện pháp khẩn cấp tạm thời khác theo quy định của pháp luật.			
37.	<p>Chương VIII. Điều khoản thi hành</p> <p>Điều 60. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Chính phủ quy định chi tiết các Điều 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 18, 19, các khoản 4, 6, 7 và 10 Điều 20, Điều 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 39, 41, 42, 43, 44, 45, 53, 54, 55, 56, 57, 58 và khoản 3 Điều 61 của Luật này.</p> <p>2. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 03 năm 2027.</p> <p>3. Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15, Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15, Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại Điều 61 của Luật này.</p> <p>4. Hợp đồng được ký kết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36 của Luật này được thực hiện trong thời hạn quy định tại hợp đồng nhưng không quá 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.</p> <p>Điều 61. Quy định chuyển tiếp</p> <p>1. Đối với gói thầu đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhưng đến ngày Luật này có hiệu lực thi hành chưa phát hành hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, chủ đầu tư được điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã phê duyệt để thực hiện theo quy định của Luật này.</p> <p>2. Các gói thầu đã phê duyệt và phát hành hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ</p>	<p>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật, việc bãi bỏ văn bản, quy định chuyển tiếp và nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.</p>	<p>Các quy định tại Chương VIII thống nhất với Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 về hiệu lực thi hành, bãi bỏ văn bản và quy định chuyển tiếp, bảo đảm việc áp dụng pháp luật liên tục, không làm gián đoạn hoạt động lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư.</p>	

TT	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của chính sách/dự thảo văn bản)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục tổ chức lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15, Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15, Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.</p> <p>3. Dự án đầu tư kinh doanh có hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu được phát hành trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục tổ chức mời quan tâm, lựa chọn nhà đầu tư, ký kết và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15, Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15, Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.</p> <p>4. Hợp đồng mà nhà thầu trúng thầu vật tư, hóa chất có trách nhiệm cung cấp trang thiết bị y tế để sử dụng vật tư, hóa chất đó được ký kết trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện trong thời hạn quy định tại hợp đồng nhưng không quá 02 năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.</p>			

3. ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

Hiện nay, Việt Nam đã ký kết, tham gia 15 Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Qua rà soát, các nội dung dự kiến quy định tại dự thảo Luật Đấu thầu (sửa đổi) không có rủi ro vi phạm các cam kết quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc tham gia.